

Số: 2437 /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 09 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Đề án tăng cường hỗ trợ pháp lý về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026-2030

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý ngày 20/6/2017;

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12/6/2017;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý; số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao;

Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Văn bản số 2608/TTr-STP ngày 28/9/2026; ý kiến thống nhất đồng ý (bằng phiếu biểu quyết) của các Thành viên UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Đề án tăng cường hỗ trợ pháp lý về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026 - 2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Tư pháp;
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Đoàn Luật sư Hà Tĩnh, Hội Luật gia tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm TT&XT, HTĐT;
- Lưu: VT, NC₃.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH





Hồ Huy Thành

ĐỀ ÁN
TĂNG CƯỜNG HỖ TRỢ PHÁP LÝ VỀ THU HỒI ĐẤT,
BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ TRÊN ĐỊA BÀN
TỈNH HÀ TĨNH GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

(ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026
của UBND tỉnh)

PHẦN I
MỞ ĐẦU

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư là nhiệm vụ có phạm vi tác động rộng trực tiếp liên quan đến quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản, nơi ở, việc làm, sinh kế và đời sống lâu dài của người dân; đồng thời ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ thực hiện dự án, môi trường đầu tư, trật tự, an toàn xã hội và sự đồng thuận của Nhân dân đối với chủ trương phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Giai đoạn 2026 - 2030, Hà Tĩnh bước vào thời kỳ phát triển mới với yêu cầu đẩy nhanh tiến độ các dự án công nghiệp, đô thị, giao thông, năng lượng, dịch vụ và kết cấu hạ tầng chiến lược. Khối lượng công việc liên quan đến thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ và bố trí tái định cư dự báo sẽ tăng mạnh cả về số lượng, quy mô và mức độ phức tạp. Trong khi đó, pháp luật đất đai và mô hình tổ chức chính quyền địa phương đã có nhiều thay đổi căn bản; nhiều nhiệm vụ, thẩm quyền được phân cấp, phân quyền cho chính quyền cấp xã, đặt ra yêu cầu phải nâng cao năng lực tổ chức thi hành pháp luật ngay từ cơ sở.

Vì vậy, việc ban hành Đề án tăng cường hỗ trợ pháp lý về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026 - 2030 là cần thiết, xuất phát từ những cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn sau đây.

1. Cơ sở chính trị

Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất đã xác định yêu cầu hoàn thiện cơ chế thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo hướng công khai, minh bạch, hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, người có đất bị thu hồi và nhà đầu tư; việc bố trí tái định cư phải được chuẩn bị trước, bảo đảm người có đất bị thu hồi có chỗ ở, điều kiện sống bằng hoặc tốt hơn nơi ở cũ. Đây không chỉ là yêu cầu về hoàn thiện chính sách mà còn là yêu cầu nâng cao chất lượng tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm người dân được tiếp cận đầy đủ thông tin, được giải thích, hướng dẫn và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp trong toàn bộ quá trình thu hồi đất.

Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới đặt ra yêu cầu lấy quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân làm trung tâm; tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật, tiếp cận công lý; nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý và giải quyết khiếu nại, kiến nghị của Nhân dân.

Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới tiếp tục nhấn mạnh yêu cầu đổi mới mạnh mẽ tư duy tổ chức thi hành pháp luật; xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả. Theo tinh thần này, hỗ trợ pháp lý trong lĩnh vực đất đai phải được thực hiện từ sớm, từ cơ sở, gắn với từng vụ việc, từng dự án, từng thời điểm và từng nhóm đối tượng chịu tác động, thay vì chỉ tập trung xử lý khi đã phát sinh khiếu nại, tranh chấp.

Quán triệt các chủ trương của Trung ương, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025-2030 xác định mục tiêu phát triển Hà Tĩnh nhanh, bền vững; tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng; thu hút các dự án đầu tư chiến lược; phát triển Khu kinh tế Vũng Áng, công nghiệp, đô thị, giao thông, năng lượng và dịch vụ; đồng thời thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

Chương trình hành động số 45-CTr/TU ngày 03/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW tiếp tục đề ra yêu cầu đổi mới mạnh mẽ công tác tổ chức thi hành pháp luật; có cơ chế thúc đẩy phát triển hệ thống dịch vụ pháp lý, hỗ trợ pháp lý, trợ giúp pháp lý để người dân, doanh nghiệp dễ tiếp cận pháp luật và quản trị rủi ro pháp lý; tăng cường nguồn lực, chuyển đổi số và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan trong tổ chức thực hiện pháp luật.

Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026-2030 đặt mục tiêu tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân đạt từ 10% trở lên; huy động khoảng 320.000 tỷ đồng vốn đầu tư toàn xã hội; tiếp tục phát triển Khu kinh tế Vũng Áng, hệ thống cảng biển, hạ tầng giao thông, công nghiệp, đô thị và các dự án động lực. Các mục tiêu phát triển kết cấu hạ tầng, mở rộng không gian công nghiệp, đô thị, triển khai các dự án giao thông, năng lượng và các dự án động lực của tỉnh sẽ làm gia tăng nhu cầu sử dụng đất và khối lượng lớn công việc trong giải phóng mặt bằng giai đoạn 2026-2030. Vì vậy, tăng cường hỗ trợ pháp lý trong thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư là một nhiệm vụ cụ thể, quan trọng góp phần thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; bảo đảm quá trình huy động nguồn lực đất đai cho phát triển phải đồng thời chăm lo quyền lợi, sinh kế, nơi ở và đời sống lâu dài của người dân bị thu hồi đất. Hỗ trợ pháp lý đầy đủ, kịp thời và có trách nhiệm vừa là giải pháp bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, vừa là một trong những điều kiện bảo đảm tiến độ dự án, cải thiện môi trường đầu tư, củng cố niềm tin và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

Từ các định hướng nêu trên, hoạt động hỗ trợ pháp lý về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phải được xác định là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, gắn chặt

với trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về đất đai, cơ quan tư pháp, chính quyền cấp xã, cơ quan thực hiện nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng, chủ đầu tư và các cơ quan, tổ chức có liên quan; không phải là nhiệm vụ riêng của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước.

2. Cơ sở pháp lý

Đề án “Tăng cường hỗ trợ pháp lý về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026-2030” được xây dựng trên cơ sở pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương, đất đai, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, tiếp cận thông tin, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 quy định UBND tỉnh có trách nhiệm tổ chức thi hành Hiến pháp, pháp luật và thực hiện quản lý nhà nước đối với các ngành, lĩnh vực trên địa bàn; quyết định các biện pháp phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người dân và doanh nghiệp. Đây là căn cứ xác định thẩm quyền của UBND tỉnh trong việc phê duyệt, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Đề án, nhằm nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đất đai và tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Luật Đất đai năm 2024 là căn cứ pháp lý trực tiếp và xuyên suốt trong quá trình xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án. Khoản 4 Điều 15 của Luật này quy định Nhà nước có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật cho người sử dụng đất trong việc thực hiện chính sách, pháp luật, thủ tục hành chính về đất đai và khai thác thông tin trong hệ thống thông tin quốc gia về đất đai. Quy định này là căn cứ trực tiếp để cơ quan quản lý nhà nước về đất đai, chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan tổ chức cung cấp thông tin, giải thích chính sách, hướng dẫn thủ tục và hỗ trợ người dân thực hiện quyền, nghĩa vụ trong quá trình thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Luật Đất đai năm 2024 đồng thời quy định cụ thể về căn cứ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục thu hồi đất; nguyên tắc và điều kiện bồi thường; chính sách hỗ trợ, bố trí tái định cư; việc công khai phương án, lấy ý kiến, tổ chức đối thoại và giải quyết kiến nghị của người có đất bị thu hồi. Các quy định này yêu cầu cơ quan có thẩm quyền không chỉ thực hiện đúng trình tự, thủ tục mà còn phải cung cấp thông tin đầy đủ, giải thích rõ căn cứ áp dụng và tạo điều kiện để người dân tham gia, giám sát và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình.

Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai và Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 là những căn cứ trực tiếp để xác định đối tượng, điều kiện, nội dung bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức có liên quan. Việc triển khai Đề án phải gắn với cập nhật, phổ biến và hướng dẫn áp dụng thống nhất các quy định này.

Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh

vực đất đai (có hiệu lực thi hành từ 01/7/2025, được thực hiện đến trước ngày 01/3/2027; trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đã được sửa đổi, bổ sung, ban hành mới để phù hợp với việc tổ chức chính quyền 02 cấp thì thực hiện theo các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành) đã giao nhiều nhiệm vụ trực tiếp cho chính quyền địa phương, nhất là chính quyền cấp xã. Điều này đặt ra yêu cầu nâng cao năng lực áp dụng pháp luật, công khai thông tin, giải thích chính sách, tổ chức đối thoại, tiếp nhận và xử lý kiến nghị của đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ tại cơ sở.

Trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, các quyết định của UBND tỉnh¹ quy định cụ thể về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và về phân cấp, ủy quyền trong lĩnh vực đất đai là căn cứ trực tiếp để tổ chức thực hiện Đề án. Nội dung hỗ trợ pháp lý phải bảo đảm thống nhất giữa quy định của Trung ương với chính sách cụ thể của tỉnh; đồng thời được cập nhật kịp thời khi văn bản có liên quan được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012 quy định trách nhiệm của cơ quan nhà nước và chính quyền địa phương trong việc phổ biến pháp luật phù hợp với từng đối tượng, địa bàn và yêu cầu quản lý. Đây là căn cứ để tổ chức các hoạt động truyền thông, cung cấp tài liệu, giải đáp, đối thoại và phổ biến pháp luật theo từng dự án, từng nhóm vấn đề và từng nhóm người chịu tác động bởi việc thu hồi đất.

Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý năm 2026 (có hiệu lực từ 01/01/2027) quy định việc cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí cho người thuộc diện được trợ giúp pháp lý thông qua tư vấn pháp luật, tham gia tố tụng và đại diện ngoài tố tụng. Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước có trách nhiệm thực hiện trợ giúp pháp lý đối với người đủ điều kiện theo luật nhưng không thay thế trách nhiệm cung cấp thông tin, giải thích, hướng dẫn và tổ chức thi hành pháp luật của cơ quan quản lý nhà nước về đất đai, chính quyền cấp xã và cơ quan thực hiện nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

Pháp luật về tiếp cận thông tin, thực hiện dân chủ ở cơ sở, tiếp công dân và giải quyết khiếu nại là căn cứ để bảo đảm công khai thông tin, lấy ý kiến, tổ chức đối thoại, tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị và khiếu nại của người dân trong quá trình thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Các hoạt động này phải được thực hiện từ khi thông báo thu hồi đất, điều tra, khảo sát, kiểm đếm, lập phương án đến khi chi trả bồi thường, hỗ trợ, bố trí tái định cư và ổn định đời sống, sản xuất.

Đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa bị ảnh hưởng bởi việc thu hồi đất hoặc phải di chuyển địa điểm sản xuất, kinh doanh, Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 và Nghị định số 55/2019/NĐ-CP của Chính phủ là căn cứ để thực hiện cung cấp thông tin pháp luật, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và tư vấn pháp luật theo phạm vi, điều kiện được pháp luật quy định.

¹ Số 24/2024/QĐ-UBND ngày 18/10/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; số 26/2024/QĐ-UBND ngày 18/10/2024 quy định một số nội dung của Luật Đất đai thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh thực hiện trên địa bàn tỉnh; số 28/2026/QĐ-UBND ngày 24/4/2026 quy định chi tiết một số Điều tại Nghị quyết số 254/2025/QH15, Nghị định số 49/2026/NĐ-CP và sửa đổi, bổ sung một số Điều tại các Quyết định của UBND tỉnh Hà Tĩnh.

Như vậy, pháp luật hiện hành đã xác lập đầy đủ căn cứ để UBND tỉnh xây dựng và chỉ đạo tổ chức thực hiện Đề án; đồng thời quy định trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về đất đai, cơ quan tư pháp, chính quyền cấp xã, cơ quan thực hiện nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng và các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị. Việc ban hành Đề án nhằm cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đồng bộ các trách nhiệm này, không làm phát sinh thêm điều kiện, thủ tục hành chính hoặc chế độ, chính sách vượt thẩm quyền.

3. Cơ sở thực tiễn

Trong giai đoạn 2026-2030, Hà Tĩnh triển khai đồng thời nhiều dự án có quy mô lớn, phạm vi thu hồi đất rộng, tác động trực tiếp đến nhiều hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư. Ngoài các dự án giao thông quốc gia, tỉnh ta tiếp tục triển khai các dự án tại Khu kinh tế Vũng Áng, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu đô thị, nhà ở, năng lượng, khai thác khoáng sản, thương mại, dịch vụ và hạ tầng nông thôn. Tiến độ giải phóng mặt bằng có ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng giải ngân vốn đầu tư công, thu hút đầu tư, đưa dự án vào hoạt động và thực hiện mục tiêu tăng trưởng hai con số. Tuy nhiên, yêu cầu đẩy nhanh tiến độ không thể tách rời yêu cầu bảo đảm tính hợp pháp, công khai, dân chủ và quyền lợi chính đáng của người dân. Riêng dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam qua địa bàn tỉnh dự kiến đi qua 23 xã, phường, với chiều dài khoảng 103,42 km, nhu cầu sử dụng khoảng 764,12 ha đất, ảnh hưởng gần 2.000 hộ dân và dự kiến phải xây dựng 37 khu tái định cư cho 1.279 hộ. Chỉ qua 01 dự án này đã cho thấy khối lượng và mức độ phức tạp của công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trong thời gian tới.

Thực tiễn giải quyết các vụ việc đất đai cho thấy vướng mắc phát sinh trong toàn bộ quá trình thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, trong đó có xác định nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất; điều kiện được bồi thường về đất; bồi thường tài sản gắn liền với đất; đơn giá đất, giá tài sản; hỗ trợ ổn định đời sống, sản xuất; hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm; điều kiện, vị trí và giá đất tái định cư; việc thu hồi đất của hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt; trình tự kiểm đếm, cường chế kiểm đếm, cường chế thu hồi đất và thủ tục khiếu nại, ...

Trong giai đoạn 2018-2024, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh đã thực hiện 6.922 vụ việc trợ giúp pháp lý, trong đó có 5.384 vụ việc tư vấn, hướng dẫn pháp luật và 1.538 vụ việc tham gia tố tụng, đại diện ngoài tố tụng. Trong đó, các vụ việc liên quan đến đất đai, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được chú trọng thực hiện và đạt được những kết quả nhất định. Bên cạnh đó, số vụ việc khiếu nại liên quan đến đất đai, bồi thường và giải phóng mặt bằng chiếm tỷ trọng lớn trong tổng số đơn thư phát sinh tại địa phương². Các số liệu này phản ánh nhu cầu tiếp cận, giải thích và hỗ trợ pháp lý trong lĩnh vực đất đai là thường xuyên, thực tế và có xu hướng gia tăng.

Mặc dù các cơ quan, địa phương đã quan tâm tuyên truyền, đối thoại và giải quyết kiến nghị của người dân, hoạt động hỗ trợ pháp lý hiện nay vẫn còn một số hạn chế:

Thứ nhất, hoạt động phổ biến, giải thích pháp luật tại một số dự án còn mang tính thời điểm, chủ yếu thực hiện khi công bố phương án hoặc khi đã phát sinh phản

² Trong giai đoạn 2021 - 2025, toàn tỉnh đã tiếp 902 lượt công dân, trong đó có 12 đoàn đông người; tiếp nhận 2.789 đơn, gồm 989 đơn khiếu nại, 45 đơn tố cáo và 1.755 đơn kiến nghị, phản ánh có liên quan đến thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (theo báo cáo số 50/BC-TT ngày 22/4/2026 của Thanh tra tỉnh).

ứng, kiến nghị; chưa hình thành quy trình hỗ trợ pháp lý xuyên suốt từ khi chuẩn bị dự án, thông báo chủ trương thu hồi đất đến khi người dân nhận tiền, bàn giao mặt bằng và ổn định cuộc sống tại nơi tái định cư.

Thứ hai, việc cung cấp thông tin giữa cơ quan quản lý đất đai, cơ quan bồi thường, chính quyền cấp xã, chủ đầu tư và cơ quan tư pháp có thời điểm chưa kịp thời, đồng bộ; cách giải thích, hướng dẫn một số nội dung chưa thống nhất, dễ dẫn đến tâm lý so sánh, nghi ngờ hoặc hiểu chưa đầy đủ về chính sách.

Thứ ba, năng lực áp dụng pháp luật và kỹ năng đối thoại, giải thích, xử lý tình huống của một bộ phận cán bộ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng ở cơ sở chưa đồng đều, trong khi quy định pháp luật thường xuyên được sửa đổi, bổ sung và nhiều nhiệm vụ mới được chuyển giao cho chính quyền cấp xã.

Thứ tư, người bị thu hồi đất không phải lúc nào cũng có điều kiện tự nghiên cứu, nhận diện và thực hiện đầy đủ các quyền của mình. Người cao tuổi, người khuyết tật, người nghèo, người dân tộc thiểu số, người có công, phụ nữ đơn thân, hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn hoặc người hạn chế về khả năng tiếp cận công nghệ cần có hình thức hỗ trợ phù hợp, trực tiếp và dễ hiểu.

Thứ năm, hoạt động trợ giúp pháp lý mới chủ yếu đáp ứng đối với người thuộc diện được trợ giúp pháp lý theo luật, trong khi nhiều người dân không thuộc diện này vẫn có nhu cầu được cung cấp thông tin, giải thích chính sách và hướng dẫn thực hiện thủ tục. Khoảng trống này phải được giải quyết thông qua trách nhiệm hỗ trợ pháp lý của cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền cấp xã và các chủ thể trực tiếp tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Thứ sáu, chưa có cơ chế thống nhất để theo dõi, tổng hợp, phân loại các phản ánh, vướng mắc pháp lý theo từng dự án, địa bàn và nhóm vấn đề; chưa khai thác đầy đủ dữ liệu từ công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, trợ giúp pháp lý và giải phóng mặt bằng để cảnh báo sớm nguy cơ phát sinh tranh chấp, khiếu kiện đông người hoặc điểm nóng tại cơ sở.

Từ các cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn nêu trên, việc ban hành Đề án “Tăng cường hỗ trợ pháp lý về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026-2030” là cần thiết nhằm bảo đảm người sử dụng đất, người có đất bị thu hồi và các tổ chức, cá nhân chịu tác động được cung cấp thông tin, giải thích, hướng dẫn và hỗ trợ pháp lý kịp thời; nâng cao chất lượng tổ chức thi hành pháp luật; phát hiện, xử lý sớm khó khăn, vướng mắc; hạn chế sai sót, tranh chấp và khiếu nại.

Việc triển khai Đề án góp phần bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của Nhà nước, người dân và doanh nghiệp; tạo đồng thuận xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; hỗ trợ tiến độ thực hiện các công trình, dự án và phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững của tỉnh Hà Tĩnh trong giai đoạn 2026-2030.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của Đề án là công tác hỗ trợ pháp lý về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh, bao gồm: hoạt động phổ biến, truyền thông, giáo dục pháp luật; tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý; hỗ trợ pháp lý trong tiếp

công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và giải quyết các vụ án liên quan; hỗ trợ pháp lý cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp nhỏ và vừa; nguồn lực bảo đảm thực hiện các hoạt động nêu trên.

2. Phạm vi nghiên cứu

Đánh giá thực trạng công tác hỗ trợ pháp lý về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh từ năm 2021 đến năm 2025; xác định nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, hiệu quả giai đoạn 2026-2030.

3. Phương pháp nghiên cứu

Đề án được xây dựng bằng cách kết hợp đồng bộ các phương pháp nghiên cứu sau: phương pháp nghiên cứu tài liệu, phương pháp điều tra xã hội học, phương pháp thống kê, so sánh, phân tích và tổng hợp.

PHẦN II

THỰC TRẠNG HỖ TRỢ PHÁP LÝ VỀ THU HỒI ĐẤT, BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIAI ĐOẠN 2021-2025 VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN ĐẶT RA TRONG GIAI ĐOẠN 2026-2030

I. THỰC TRẠNG HỖ TRỢ PHÁP LÝ VỀ THU HỒI ĐẤT, BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIAI ĐOẠN 2021-2025

1. Công tác phổ biến, truyền thông pháp luật về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

1.1. Kết quả đạt được

Giai đoạn 2021-2025, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và UBND tỉnh xác định công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nói chung và về đất đai, giải phóng mặt bằng nói riêng là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, cần sự chỉ đạo, điều hành thống nhất của chính quyền các cấp và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Chỉ thị số 02-CT/TU ngày 04/12/2020 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trong đó xác định pháp luật về đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng là nội dung trọng tâm, ưu tiên triển khai tại cơ sở. Sau khi Luật Đất đai năm 2024 được ban hành, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 01/4/2024 triển khai thi hành Luật, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng sở, ngành, địa phương; Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 09/9/2025 về tăng cường công tác quản lý đất đai theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, với yêu cầu tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về đất đai để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh đã ban hành 10 văn bản hướng dẫn nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật định hướng tập trung vào pháp luật đất đai, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Trên cơ sở lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất đó, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã có chuyển biến rõ nét và ngày càng gắn với thực tiễn triển khai dự án tại cơ sở. Đội ngũ thực hiện công tác phổ

biến và truyền thông pháp luật được quan tâm kiện toàn khá đồng bộ từ cấp tỉnh đến cơ sở; hoạt động biên soạn, cấp phát tài liệu pháp luật được thực hiện thường xuyên, có nội dung trọng tâm, tạo nền tảng bền vững cho việc đưa pháp luật đến gần người dân. Toàn tỉnh đã hình thành đội ngũ 91 báo cáo viên pháp luật, 2.815 tuyên truyền viên pháp luật và 13.524 hòa giải viên ở cơ sở, phát huy vai trò quan trọng tại các địa bàn có nhiều hộ dân bị ảnh hưởng bởi dự án có thu hồi đất. Giai đoạn 2021 - 2025, đã tổ chức hơn 30.300 cuộc tuyên truyền, phổ biến pháp luật trực tiếp với gần 4,2 triệu lượt người tham gia; phát hành miễn phí hơn 3,5 triệu tài liệu; đăng tải 96.800 tin, bài trên các phương tiện thông tin đại chúng và tổ chức 309 cuộc thi tìm hiểu pháp luật có sức lan tỏa cao; lắp đặt 224 bảng thông tin, hộp tin về trợ giúp pháp lý cho người yếu thế tại cơ quan tổ tụng và các xã có dự án thu hồi đất.

Trong tổng thể đó, pháp luật về đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng luôn được xác định là nội dung ưu tiên tuyên truyền. Hình thức phổ biến và tuyên truyền thường xuyên đã được đổi mới. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 272/KH-UBND ngày 30/5/2025 về thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030” và chỉ đạo đăng tải kịp thời các đề cương, tin, bài tuyên truyền Luật Đất đai cùng các văn bản hướng dẫn trên Cổng/Trang Thông tin điện tử của tỉnh, của các sở, ngành và địa phương. Chương trình “Pháp luật và Đời sống” và Chương trình phát thanh “Trợ giúp pháp lý với người dân” được duy trì hàng tháng trên hệ thống truyền hình số và loa truyền thanh cơ sở. Chính quyền cấp cơ sở đã phát huy vai trò nòng cốt trong bảo đảm quyền tiếp cận thông tin pháp luật của người dân về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Theo kết quả khảo sát người dân phục vụ xây dựng Đề án, 79,07% người dân tiếp cận thông tin pháp luật về thu hồi đất qua UBND cấp xã và khi có nội dung chưa rõ, người dân chủ yếu tìm đến UBND cấp xã (58,87%) và cơ quan làm công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng (46,54%); 78,35% người dân đánh giá chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội hỗ trợ tích cực; 75,32% được giải thích đầy đủ, rõ ràng về quyền lợi, nghĩa vụ và căn cứ pháp lý; 78,57% đánh giá công tác tổ chức thực hiện công khai, minh bạch.

Bám sát chỉ đạo của Tỉnh ủy hướng mạnh công tác về cơ sở, bên cạnh công tác tuyên truyền về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với chính quyền địa phương trên địa bàn tỉnh tổ chức thực hiện thành công hơn 800 cuộc truyền thông về trợ giúp pháp lý tại cơ sở cho gần 50.000 lượt người. Tại các địa phương có dự án thu hồi đất, tập trung truyền thông về các quy định của Luật Trợ giúp pháp lý và các văn bản hướng dẫn thi hành, đồng thời, giới thiệu nhiều văn bản pháp luật quan trọng, thiết yếu đến người dân liên quan đến thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Nhờ đó, nhiều người dân đã biết đến quyền được trợ giúp pháp lý và chủ động tiếp cận dịch vụ khi có vướng mắc phát sinh, góp phần bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân và hạn chế tranh chấp, khiếu nại, khiếu kiện trong quá trình thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

1.2. Hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác phổ biến, truyền thông pháp luật về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư giai đoạn 2021-2025 vẫn còn một số hạn chế:

- Nội dung tuyên truyền chưa đa dạng; thời điểm tuyên truyền có lúc chưa kịp thời và thiếu tính thường xuyên. Hầu hết hoạt động tuyên truyền về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư chỉ tập trung vào thời điểm đã có dự án cụ thể; nhiều dự án lớn chưa xây dựng tài liệu tuyên truyền chuyên biệt. Trong kế hoạch giải phóng mặt bằng của các Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, nhiệm vụ tuyên truyền, vận động Nhân dân chưa được xác định là nhiệm vụ quan trọng ngay từ giai đoạn chuẩn bị dự án.

- Tài liệu tuyên truyền và năng lực đội ngũ tuyên truyền viên chưa đáp ứng yêu cầu. Tài liệu biên soạn còn thiếu tính hướng pháp lý thực tiễn và nội dung hỏi - đáp cụ thể; công tác tuyên truyền, bồi dưỡng kỹ năng tuyên truyền cho cán bộ thôn, tổ dân phố còn hạn chế.

- Công tác truyền thông về trợ giúp pháp lý chưa bao phủ đầy đủ các địa bàn có dự án thu hồi đất, chưa gắn kết chặt chẽ với hoạt động phát hiện, giới thiệu và thực hiện trợ giúp pháp lý; chưa hình thành cơ chế chủ động phối hợp chuyển thông tin từ chính quyền cơ sở, Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi có người thuộc diện được trợ giúp pháp lý cần trợ giúp pháp lý đến với Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh, dẫn đến việc tiếp cận người thuộc diện được trợ giúp pháp lý chủ yếu diễn ra khi đã phát sinh thắc mắc, tranh chấp, khiếu nại, khiếu kiện.

- Mức độ số hóa, công khai các thông tin trực tiếp phục vụ người dân tra cứu trong quá trình thu hồi đất chưa đầy đủ, đồng bộ; thông tin pháp luật về bồi thường, giải phóng mặt bằng chưa được tích hợp thành kênh số chuyên biệt, trực quan, dễ tiếp cận theo từng nhóm đối tượng.

- Sự phối hợp và phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp và đội ngũ cán bộ thôn, tổ dân phố trong tuyên truyền pháp luật còn hạn chế. Kết quả khảo sát cho thấy chỉ có 27,91% người dân tiếp cận thông tin pháp luật qua kênh Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Cơ chế phối hợp giữa các thành viên Hội đồng Bồi thường, giải phóng mặt bằng, giữa Hội đồng bồi thường với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể có lúc, có nơi chưa thật chặt chẽ; nhiều thành viên kiêm nhiệm, chưa phân định rõ trách nhiệm, việc kiểm tra, đôn đốc chưa thường xuyên.

- Vai trò của các cơ quan báo chí, truyền thông chưa được phát huy mạnh mẽ; việc xây dựng chuyên trang, chuyên mục, phóng sự chuyên sâu còn hạn chế. Một bộ phận người dân, nhất là người cao tuổi, người dân vùng sâu, vùng xa và đồng bào dân tộc thiểu số còn khó khăn trong tiếp cận thông tin trên môi trường số, trong khi hạ tầng công nghệ thông tin ở một số địa bàn chưa bảo đảm.

2. Công tác tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý trong thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

2.1. Kết quả đạt được

Giai đoạn 2021-2025, công tác tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được chú trọng triển khai. UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp thường xuyên tiếp nhận yêu cầu trợ giúp pháp lý tại trụ sở, qua đường dây nóng và thông qua hoạt động tại cơ sở; đối với vụ việc phức tạp, phối hợp với chính quyền địa phương và cơ quan có liên quan trao đổi thông tin, tư vấn, hướng dẫn và thực hiện trợ giúp pháp lý, qua đó góp phần bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người

được trợ giúp pháp lý. Sở Tư pháp đã thực hiện 563 vụ việc tư vấn pháp luật, trong đó có 140 vụ việc liên quan đến đất đai, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Phần lớn vụ việc do Trợ giúp viên pháp lý tiếp nhận, nghiên cứu và tư vấn theo quy định; nội dung tập trung vào quyền, nghĩa vụ của người sử dụng đất; điều kiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; hồ sơ, trình tự thực hiện và phương thức bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp. Bên cạnh đó, đã thực hiện 1.057 vụ việc tham gia tố tụng và đại diện ngoài tố tụng, trong đó có 31 vụ việc liên quan đến đất đai. Thông qua hoạt động tham gia tố tụng và đại diện ngoài tố tụng, Trợ giúp viên pháp lý và luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý đã góp phần bảo đảm việc giải quyết vụ việc khách quan, đúng quy định của pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người được trợ giúp pháp lý, đồng thời nâng cao khả năng tiếp cận công lý của người dân trong các vụ việc liên quan đến đất đai. Bên cạnh đó, đã tổ chức thẩm định, đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý và các văn bản hướng dẫn thi hành. Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước) thường xuyên phối hợp với UBND cấp xã, các cơ quan tiến hành tố tụng, các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc giới thiệu, hỗ trợ người thuộc diện được trợ giúp pháp lý tiếp cận dịch vụ pháp lý miễn phí.

Đội ngũ luật sư, tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn đã tham gia tư vấn, đối thoại, hòa giải và phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý đối với một số vụ việc. Có 100% số luật sư được khảo sát cho biết sẵn sàng hoặc rất sẵn sàng phối hợp thực hiện Đề án; đồng thời, 76,9% xác định cơ chế phối hợp rõ ràng là một trong những điều kiện cần thiết để tham gia hiệu quả. Đây là nguồn lực xã hội có thể huy động nhằm mở rộng khả năng tư vấn cho người không thuộc diện được trợ giúp pháp lý và hỗ trợ xử lý vụ việc phức tạp.

Kết quả khảo sát người dân phục vụ xây dựng Đề án cho thấy nhu cầu tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực này ở mức cao. Trong nhóm người chưa hoặc dự kiến bị thu hồi đất, 94,42% cho rằng cần hoặc rất cần Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh phối hợp tư vấn tại địa phương. Đối với nhóm người đang trong quá trình hoặc đã hoàn thành việc thu hồi đất, 79,44% có nhu cầu được hỗ trợ pháp lý miễn phí và 78,35% lựa chọn tư vấn trực tiếp tại địa phương là hình thức phù hợp nhất. Đáng chú ý, 39,18% cho rằng cần được hỗ trợ trước khi có quyết định thu hồi đất và 35,06% mong muốn được hỗ trợ trong suốt quá trình thực hiện. Nội dung người dân mong muốn được hỗ trợ chủ yếu gồm: giải thích quy định pháp luật về thu hồi đất (50,87%); tư vấn về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (41,13%); xác định quyền, nghĩa vụ của hộ gia đình (23,59%); hướng dẫn hồ sơ, giấy tờ cần thiết (17,53%). Kết quả này cho thấy nhu cầu tư vấn là rất lớn, xuất hiện ngay từ giai đoạn đầu, không những đối với người thuộc diện được trợ giúp pháp lý mà còn đối với người dân không thuộc diện này.

Nhìn chung, công tác tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý trong giai đoạn 2021-2025 đã đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của người dân trong lĩnh vực thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, góp phần nâng cao nhận thức pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, hạn chế tranh chấp, khiếu nại, tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai các dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

2.2. Hạn chế

Hoạt động tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý chưa được triển khai thường xuyên, đồng đều và gắn chặt với từng giai đoạn của quá trình thu hồi đất. Việc tiếp cận người có nhu cầu còn chủ yếu dựa vào yêu cầu chủ động của người dân hoặc được thực hiện sau khi đã phát sinh vướng mắc; vai trò phòng ngừa, hỗ trợ từ sớm chưa được phát huy đầy đủ. Việc tổ chức các hoạt động trợ giúp pháp lý tại cơ sở; tư vấn pháp luật qua đường dây nóng chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu hỗ trợ trực tiếp tại địa bàn có dự án.

Việc phối hợp chuyển thông tin từ UBND cấp xã, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đến Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước còn hạn chế, dẫn đến một số người thuộc diện được trợ giúp pháp lý chưa được giới thiệu, hướng dẫn kịp thời.

Việc tham gia tư vấn pháp luật của luật sư, tổ chức hành nghề luật sư còn hạn chế. Theo kết quả khảo sát luật sư phục vụ xây dựng Đề án, có 38,5% tổ chức hành nghề luật sư tham gia dưới 05 vụ việc; có 15,4% tổ chức hành nghề luật sư tham gia từ 05 đến dưới 10 vụ; có 7,7% tổ chức hành nghề luật sư tham gia từ 10 vụ trở lên và 38,5% tổ chức hành nghề luật sư chưa tham gia vụ việc nào từ năm 2021 đến thời điểm khảo sát. Một số người dân không thuộc diện trợ giúp pháp lý có nhu cầu tư vấn pháp luật liên quan đến thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư nhưng không có khả năng chi trả chi phí thuê Luật sư.

3. Công tác hỗ trợ pháp lý trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, giải quyết các vụ án liên quan

3.1. Kết quả đạt được

Cùng với quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, nhiều dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, chỉnh trang đô thị và các công trình phục vụ lợi ích công cộng được triển khai, kéo theo nhu cầu thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư ngày càng lớn. Đây là lĩnh vực tác động trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của người sử dụng đất, đồng thời có ảnh hưởng lớn đến tiến độ thực hiện các dự án, môi trường đầu tư và ổn định xã hội. Trong bối cảnh đó, công tác hỗ trợ pháp lý từng bước được lồng ghép trong hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và giải quyết các vụ án hành chính, góp phần bảo đảm việc thực hiện chính sách, pháp luật về đất đai được thống nhất, công khai và minh bạch.

Trong giai đoạn 2021-2025, toàn tỉnh đã tiếp 902 lượt công dân³, trong đó có 12 đoàn đông người; tiếp nhận 2.789 đơn, gồm 989 đơn khiếu nại, 45 đơn tố cáo và 1.755 đơn kiến nghị, phản ánh; qua phân loại có 1.239 đơn đủ điều kiện xử lý, 831 đơn được chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết, 408 đơn được hướng dẫn theo quy định; đối với các vụ việc thuộc thẩm quyền, đã giải quyết 486/489 vụ việc, đạt tỷ lệ 99,4%; hiện còn 03 vụ việc đang giải quyết, trong đó có 02 vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài qua nhiều năm. Mặc dù phần lớn vụ việc đã được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật, song tình trạng khiếu nại, kiến nghị vẫn tập trung chủ yếu tại các địa bàn có nhiều dự án đầu tư, khu công nghiệp, khu kinh tế, các công

³ Số liệu theo báo cáo số 50/BC-TT ngày 22/4/2026 của Thanh tra tỉnh về thực trạng công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

trình hạ tầng trọng điểm và các dự án có phạm vi thu hồi đất lớn, điển hình như vụ 181 hộ dân xã Kỳ Thượng kiến nghị về chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề khi thu hồi đất phục vụ Dự án cấp nước Khu kinh tế Vũng Áng và vụ các hộ dân phường Sông Trí kiến nghị về bố trí tái định cư liên quan Dự án Khu liên hợp gang thép và cảng Sơn Dương Formosa. Tại các buổi tiếp công dân, người dân được hướng dẫn, giải thích về nội dung liên quan đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của mình. Bên cạnh đó, được hỗ trợ xác định đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết và được chuyển đơn hoặc hướng dẫn gửi đơn đến đúng cơ quan trong trường hợp vụ việc không thuộc thẩm quyền của cơ quan tiếp nhận, tránh tình trạng gửi đơn tràn lan, vượt cấp. Đối với người thuộc diện được trợ giúp pháp lý được tư vấn, hướng dẫn thực hiện các nội dung liên quan đến vụ việc khi có yêu cầu.

Từ năm 2021 đến năm 2025, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Hà Tĩnh đã thụ lý và giải quyết 18/18 vụ án hành chính liên quan đến lĩnh vực thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Trong đó, 09 vụ án được đình chỉ giải quyết do người khởi kiện tự nguyện rút đơn; 09 vụ án được đưa ra xét xử và đều không chấp nhận yêu cầu khởi kiện. Mặc dù số lượng vụ án không nhiều, nhưng tính chất các vụ việc ngày càng phức tạp, liên quan đến nhiều chủ thể và nhiều giai đoạn quản lý đất đai khác nhau. Trong số các vụ án đã giải quyết có 06 vụ việc phức tạp, kéo dài qua nhiều năm, phát sinh từ quá trình sử dụng đất có lịch sử lâu dài, hồ sơ địa chính chưa đồng bộ hoặc có sự thay đổi về chính sách pháp luật qua các thời kỳ. Qua rà soát 09 bản án hành chính sơ thẩm được Tòa án nhân dân tỉnh xét xử giai đoạn 2021-2025 cho thấy có 04 vụ có luật sư tham gia với tư cách người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự; 05 vụ còn lại do người đại diện theo ủy quyền không có chuyên môn pháp lý tham gia tố tụng. Kết quả xét xử cho thấy, mặc dù 100% vụ án được xét xử đều không chấp nhận yêu cầu khởi kiện, nhưng 03/09 bản án vẫn ghi nhận những sai sót của cơ quan hành chính trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, như ban hành văn bản chưa đúng thẩm quyền, chưa bảo đảm trình tự, thủ tục theo quy định; chưa ban hành quyết định thu hồi đất đúng quy định; xác định mức bồi thường chưa chính xác hoặc còn tồn tại, sai sót trong hồ sơ quản lý đất đai. Những nội dung này được làm rõ thông qua quá trình nghiên cứu hồ sơ, thu thập chứng cứ và tranh tụng của luật sư, người đại diện tại phiên tòa. Điều đó cho thấy, mặc dù chưa làm thay đổi kết quả giải quyết vụ án, nhưng hoạt động hỗ trợ pháp lý đã góp phần làm rõ bản chất vụ việc, tăng cường tính minh bạch, trách nhiệm giải trình và sự giám sát tư pháp đối với hoạt động quản lý hành chính về đất đai.

3.2. Hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác hỗ trợ pháp lý trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và giải quyết các vụ án liên quan đến thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần tiếp tục được quan tâm khắc phục:

- Chưa có sự tham gia của Trợ giúp viên pháp lý, luật sư ngay từ giai đoạn tiếp công dân, giải quyết khiếu nại hành chính lần đầu và lần hai. Việc hướng dẫn, giải thích quy định pháp luật cho người dân tại nơi tiếp công dân hiện chủ yếu do cán bộ tiếp công dân của cơ quan hành chính thực hiện theo trách nhiệm chung quy định tại Luật Tiếp công dân, chưa có cơ chế mời người có chuyên môn pháp lý sâu cùng tham gia giải thích, tư vấn đối với các vụ việc phức tạp.

- Chưa hình thành cơ chế phát hiện, chuyển thông tin người thuộc diện được trợ giúp pháp lý ngay từ khâu tiếp công dân, tiếp nhận đơn. Cán bộ tiếp công dân, Ban tiếp công dân thực hiện việc hướng dẫn, chuyển đơn đến đúng cơ quan có thẩm quyền, nhưng chưa đồng thời rà soát, nhận diện người khiếu nại, tố cáo thuộc diện được trợ giúp pháp lý để giới thiệu đến Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh dẫn đến nhiều trường hợp người thuộc diện được trợ giúp pháp lý không biết đến quyền của mình và tự thực hiện khiếu nại mà không có người am hiểu pháp luật hỗ trợ.

- Số lượng Luật sư, Trợ giúp viên pháp lý tham gia tổ tụng hành chính về đất đai còn ít, chỉ 04/09 vụ án hành chính sơ thẩm được rà soát có luật sư tham gia bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự; trong khi tính chất vụ việc ngày càng phức tạp do quá trình sử dụng đất kéo dài qua nhiều thời kỳ, hồ sơ địa chính thiếu đồng bộ, đòi hỏi người thực hiện hỗ trợ pháp lý phải có kiến thức chuyên sâu và kỹ năng thu thập, đánh giá chứng cứ.

- Việc phối hợp cung cấp thông tin, hồ sơ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình hỗ trợ pháp lý cho các vụ việc phức tạp có lúc, có nơi chưa kịp thời, đồng bộ, ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng hỗ trợ; một số vụ việc khiếu nại, kiến nghị vẫn kéo dài qua nhiều cấp, nhiều cơ quan hoặc tiếp tục phát sinh khiếu kiện sau khi đã được giải quyết.

4. Công tác hỗ trợ pháp lý cho đội ngũ cán bộ, doanh nghiệp nhỏ và vừa trong thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

4.1. Kết quả đạt được

Công tác hỗ trợ pháp lý cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được các cấp, các ngành quan tâm triển khai và từng bước đi vào nền nếp. Hoạt động phổ biến, quán triệt, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật được tổ chức thường xuyên, tập trung vào các văn bản pháp luật mới ban hành và các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến hoạt động quản lý nhà nước. Công tác hướng dẫn, giải đáp vướng mắc pháp lý trong quá trình thực thi công vụ được tăng cường thông qua các hội nghị, lớp bồi dưỡng chuyên đề, văn bản hướng dẫn nghiệp vụ và hoạt động của cơ quan tư pháp, pháp chế các cấp. Đặc biệt đã tổ chức hội nghị tập huấn về Luật Đất đai trực tuyến kết nối đến tận 229 điểm cầu với 7.786 đại biểu tham dự, trong đó phần lớn là cán bộ cơ sở. Bên cạnh việc phổ biến lý thuyết, công tác hỗ trợ pháp lý đã đi sâu vào việc cung cấp các công cụ tác nghiệp cầm tay có tính ứng dụng cao cho cán bộ khi thực hiện nhiệm vụ tại thực địa. Cán bộ cấp xã đã được hỗ trợ trực tiếp thông qua hơn 15.000 tờ gấp pháp lý chuyên đề về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai và đề cương tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử. Hệ thống cơ sở dữ liệu pháp luật, các phần mềm, nền tảng số phục vụ tra cứu văn bản quy phạm pháp luật ngày càng được hoàn thiện, tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, công chức, viên chức tiếp cận thông tin pháp lý một cách nhanh chóng, kịp thời. Ngoài ra, sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, công tác hỗ trợ pháp lý đã được đẩy mạnh nhằm đáp ứng yêu cầu của mô hình tổ chức bộ máy mới. Các cơ quan nhà nước đã chủ động tổ chức các chương trình tập huấn, hướng dẫn chuyên sâu, kịp thời giải đáp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện phân cấp, phân quyền và triển khai các quy định pháp luật mới cho đội ngũ cán bộ cấp xã, góp phần giúp cán bộ nhanh chóng thích ứng với

yêu cầu quản lý nhà nước trong điều kiện phạm vi quản lý rộng hơn, khối lượng công việc lớn hơn và nhiều nhiệm vụ mới được chuyển giao từ cấp huyện; bảo đảm việc giải quyết thủ tục hành chính, xử lý công việc và tổ chức thi hành pháp luật được thực hiện thông suốt, thống nhất.

Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa đã được quan tâm triển khai thực hiện, thông qua hội nghị tập huấn, đối thoại, tọa đàm và tuyên truyền pháp luật về đất đai, đầu tư, giải phóng mặt bằng. Tờ thông tin hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được phát hành định kỳ, thường xuyên cập nhật các quy định mới liên quan đến đất đai và đầu tư. Từ năm 2021 đến nay, Sở Tư pháp đã phối hợp với các sở, ngành tham mưu UBND tỉnh giải quyết hơn 500 vụ việc liên quan đến doanh nghiệp⁴, trong đó có nhiều vụ việc phức tạp về đất đai, giải phóng mặt bằng tại các dự án trọng điểm như Khu kinh tế Vũng Áng, Nhiệt điện Vũng Áng 2, nhà máy Cell Pin VINES và các dự án khu đô thị, khu dân cư trên địa bàn tỉnh. Theo kết quả khảo sát doanh nghiệp phục vụ xây dựng đề án, có 58,3% doanh nghiệp cho rằng việc cung cấp thông tin, trao đổi và phối hợp tổ chức đối thoại được thực hiện đầy đủ, kịp thời, góp phần hỗ trợ tiến độ triển khai dự án; có 33,3% đánh giá rất tích cực, thể hiện sự chủ động vào cuộc của chính quyền cơ sở. Qua đó, góp phần tháo gỡ khó khăn, ổn định môi trường đầu tư và đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án. Công tác công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thủ tục hành chính và chính sách ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh được quan tâm thực hiện, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận thông tin và triển khai dự án. Các văn bản pháp luật về đất đai, đầu tư được đăng tải kịp thời trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh và các sở, ban, ngành có liên quan. Việc triển khai cơ chế tự thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất theo Luật Đất đai năm 2024 bước đầu đã được các cơ quan chức năng hỗ trợ thông qua hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn và tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp. Đối với một số loại dự án, nhà đầu tư được phép thỏa thuận trực tiếp với người sử dụng đất để nhận chuyển nhượng, thuê hoặc nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất thay vì chờ Nhà nước thu hồi đất, qua đó đề cao sự đồng thuận và bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và người dân.

Nhìn chung, công tác hỗ trợ pháp lý cho đội ngũ cán bộ, doanh nghiệp nhỏ và vừa trong thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã từng bước góp phần nâng cao năng lực thi hành công vụ của lực lượng cơ sở, tháo gỡ kịp thời các vướng mắc pháp lý cho doanh nghiệp, từ đó bảo đảm tính đồng bộ, minh bạch, đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm và tạo môi trường đầu tư an toàn, ổn định thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

4.2. Hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác này còn có những hạn chế nhất định:

- Công tác hỗ trợ pháp lý thời gian qua vẫn chưa thể giúp cán bộ cơ sở nắm vững kiến thức chuyên sâu và nâng cao năng lực áp dụng pháp luật trên thực tế. Theo kết quả điều tra xã hội học phục vụ xây dựng Đề án, vẫn còn tới 16,42% cán bộ tự nhận bản thân “chỉ nắm cơ bản” hoặc “còn nhiều nội dung chưa rõ” đối với các quy

⁴ Theo Báo cáo số 3351/BC-STP ngày 13/11/2025 của Sở Tư pháp về việc Báo cáo Kết quả phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2021-2025) và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2026-2030).

định pháp lý. Cán bộ cấp xã chưa nhận được sự hỗ trợ để xử lý các vấn đề phức tạp, dẫn đến tỷ lệ gặp khó khăn rất lớn trong việc giải quyết khiếu nại, phản ánh của người dân (45,90%), công tác tuyên truyền, vận động (36,57%) và nghiệp vụ xác định nguồn gốc, loại đất (31,34%).

- Một số cơ quan chuyên môn chưa duy trì được tần suất bồi dưỡng nghiệp vụ định kỳ, khiến việc cập nhật kiến thức và chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế của cơ sở. Công tác hỗ trợ chưa bao phủ được diện rộng khi có tới 72,39% cán bộ phản ánh họ “rất ít” hoặc “hầu như chưa được” tập huấn, cập nhật các thay đổi pháp lý về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Tỷ lệ cán bộ được tiếp cận thông tin thường xuyên ở mức rất thấp, chỉ đạt 27,61%. Các giải pháp hỗ trợ hiện nay hoàn toàn chưa tương xứng với nguyện vọng thực tế, bởi qua khảo sát có tới 100% cán bộ khẳng định họ đang rất cần được hỗ trợ pháp lý, trong đó 68,28% đánh giá ở mức độ “rất cần”. Hiệu quả của công tác hỗ trợ pháp lý chưa cao còn do phương pháp tập huấn, đào tạo chưa có sự đổi mới và chưa phù hợp với đặc thù công việc của chính quyền cấp xã.

- Một số sở, ban, ngành chưa tổ chức được một cách bài bản và thường xuyên những hình thức trực quan, gắn liền với thực tế mà cán bộ mong muốn như trao đổi tình huống thực tế (64,18%), tư vấn trực tiếp khi phát sinh vụ việc (47,76%) hay biên soạn các bộ tài liệu hướng dẫn ngắn gọn, dễ tra cứu (41,04%). Thay vào đó, việc hỗ trợ tập trung vào tổ chức các hội nghị lý thuyết, một chiều - hình thức này bộc lộ rõ sự hạn chế khi chỉ có 34,70% cán bộ đánh giá có hiệu quả thực tế.

- Hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thực hiện dự án có sử dụng đất chủ yếu mới dừng ở cung cấp thông tin, công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; chưa có cơ chế tư vấn pháp lý chuyên sâu, đồng hành cùng doanh nghiệp trong quá trình bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư.

- Việc hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện cơ chế tự thỏa thuận nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất còn nhiều vướng mắc; một số nhà đầu tư chưa phối hợp chặt chẽ với chính quyền trong tuyên truyền, vận động người dân, thậm chí có trường hợp chậm triển khai dự án, ảnh hưởng môi trường và đời sống Nhân dân. Theo kết quả khảo sát doanh nghiệp phục vụ xây dựng đề án, có 16,7% doanh nghiệp đánh giá công tác phối hợp còn hạn chế; vẫn có 16,7% doanh nghiệp cho rằng sự hỗ trợ còn hạn chế và 8,3% doanh nghiệp phản ánh hầu như chưa nhận được sự hỗ trợ đối với các dự án thực hiện theo cơ chế tự thỏa thuận.

5. Nguồn lực phục vụ cho công tác hỗ trợ pháp lý về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

5.1. Kết quả đạt được

Trong những năm qua, cùng với việc triển khai các quy định của pháp luật về đất đai và yêu cầu ngày càng cao trong công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, tỉnh đã quan tâm đầu tư, củng cố các nguồn lực phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý. Việc từng bước bố trí nguồn nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất, đồng thời tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị đã tạo nền tảng quan trọng để triển khai các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật, tư vấn, hướng dẫn và giải đáp các vướng mắc pháp lý cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện thu hồi đất.

Về nguồn nhân lực, đội ngũ cán bộ, công chức thuộc các cơ quan quản lý nhà nước và chính quyền địa phương các cấp đã tham gia trực tiếp vào hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật, tiếp nhận thông tin, giải thích chính sách và hướng dẫn người dân thực hiện quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật trong lĩnh vực thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Lực lượng báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, trợ giúp viên pháp lý, luật sư và các tổ chức chính trị - xã hội cũng từng bước được huy động tham gia hỗ trợ người dân, góp phần nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền và giải quyết các vấn đề phát sinh từ cơ sở. Qua đó, từng bước hình thành mạng lưới hỗ trợ pháp lý từ cấp tỉnh đến cơ sở, tạo điều kiện để người dân tiếp cận thông tin và được hướng dẫn thực hiện quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Việc huy động các nguồn lực xã hội tham gia hỗ trợ pháp lý về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã đạt được những kết quả bước đầu. Đội ngũ luật sư, luật gia trên địa bàn tỉnh đã bước đầu tham gia tư vấn, đối thoại, hòa giải và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các bên liên quan. Các hoạt động hỗ trợ pháp lý đã bước đầu thu hút sự tham gia của tổ chức hành nghề luật sư và các tổ chức tư vấn pháp luật. Hội Luật gia và Đoàn Luật sư Hà Tĩnh đã có những đóng góp nhất định trong việc tư vấn, giải đáp pháp luật cho người dân, góp phần hỗ trợ giải quyết các vụ việc phát sinh trong quá trình thu hồi đất.

Về nguồn lực tài chính và cơ sở vật chất, ngân sách nhà nước đã quan tâm bố trí kinh phí phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và các hoạt động có liên quan đến hỗ trợ pháp lý. Đồng thời, hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin tại các cơ quan nhà nước tiếp tục được đầu tư, từng bước đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác quản lý, cung cấp thông tin và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân.

Công tác phối hợp liên ngành trong hỗ trợ pháp lý về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã từng bước được triển khai và đạt được một số kết quả bước đầu. Các cơ quan, đơn vị đã hình thành cơ chế phối hợp trong tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật và tổ chức đối thoại, tiếp nhận, giải quyết kiến nghị của người dân. Bên cạnh đó, vai trò của chính quyền cơ sở, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đã được phát huy trong công tác tuyên truyền, vận động, hòa giải và tạo sự đồng thuận. Công tác phối hợp giữa các sở, ngành trong tập huấn, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ và xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh từng bước được tăng cường. Đối với các vụ việc phức tạp, UBND tỉnh đã kịp thời thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ công tác liên ngành để chỉ đạo, tháo gỡ, bảo đảm sự thống nhất trong quá trình tổ chức thực hiện.

Nhìn chung, việc đầu tư và huy động các nguồn lực trong thời gian qua đã tạo những điều kiện cần thiết để triển khai công tác hỗ trợ pháp lý trên địa bàn tỉnh.

5.2. Hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, nguồn lực phục vụ công tác hỗ trợ pháp lý vẫn còn nhiều hạn chế, chưa theo kịp yêu cầu thực tiễn.

Về nguồn nhân lực, đội ngũ cán bộ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ pháp lý vẫn còn thiếu về số lượng và chưa đồng đều về chất lượng. Thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư là lĩnh vực có tính chuyên môn cao, thường xuyên phát sinh các tình huống phức tạp, liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng

đất. Tuy nhiên, kỹ năng tư vấn, giải thích chính sách, đối thoại với người dân và xử lý các tình huống pháp lý phức tạp còn có sự chênh lệch giữa các địa phương, nhất là ở cấp cơ sở. Bên cạnh đó, số lượng trợ giúp viên pháp lý và luật sư ký hợp đồng chưa đáp ứng được khối lượng vụ việc ngày càng tăng; một số người thực hiện trợ giúp pháp lý chưa được đào tạo chuyên sâu về pháp luật thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Việc huy động các nguồn lực xã hội tham gia hỗ trợ pháp lý còn hạn chế. Vai trò của luật sư, tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật, các chuyên gia và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tư vấn, hỗ trợ người dân ngay từ giai đoạn chuẩn bị thu hồi đất còn chưa được phát huy đầy đủ. Hoạt động hỗ trợ pháp lý vẫn chủ yếu dựa vào nguồn lực của các cơ quan nhà nước, trong khi chưa hình thành được cơ chế phối hợp và huy động hiệu quả các lực lượng xã hội tham gia. Chưa thiết lập được cơ chế, chính sách rõ ràng, đồng bộ mang tính pháp lý để thu hút, huy động và tạo điều kiện cho lực lượng luật sư, luật gia hay các tổ chức hành nghề luật sư tham gia hỗ trợ pháp lý trong công tác thu hồi đất, giải phóng mặt bằng.

Về nguồn lực tài chính, kinh phí dành cho công tác hỗ trợ pháp lý còn chủ yếu được bố trí lồng ghép trong các chương trình, nhiệm vụ khác, chưa có nguồn lực riêng tương xứng với yêu cầu thực hiện. Vì vậy, nhiều hoạt động hỗ trợ pháp lý chỉ được triển khai theo từng đợt hoặc tập trung vào các thời điểm phát sinh dự án, chưa bảo đảm tính thường xuyên, liên tục.

Về cơ sở vật chất, hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý tại một số địa phương, đặc biệt là cấp cơ sở và các địa bàn vùng sâu, vùng xa, còn chưa đồng bộ. Hạ tầng công nghệ thông tin ở một số địa bàn chưa bảo đảm, trong khi một bộ phận người dân, nhất là người cao tuổi, người dân vùng sâu, vùng xa còn khó khăn trong tiếp cận thông tin số.

Về cơ chế phối hợp liên ngành, đã được triển khai nhưng chưa thực sự đồng bộ và hiệu quả. Việc chia sẻ thông tin, phối hợp giải đáp, hướng dẫn người dân giữa cơ quan quản lý đất đai, cơ quan tư pháp, hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng và chính quyền địa phương ở một số nơi còn thiếu tính thường xuyên; trách nhiệm phối hợp trong từng khâu chưa được xác định rõ ràng. Điều này dẫn đến tình trạng người dân phải liên hệ nhiều cơ quan để được giải đáp cùng một nội dung hoặc nhận được các thông tin chưa thống nhất. Đồng thời, việc thiếu cơ chế phối hợp thống nhất cũng làm giảm hiệu quả trong công tác tuyên truyền, giải đáp và xử lý các vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở.

II. NGUYÊN NHÂN

1. Nguyên nhân khách quan

Hệ thống pháp luật về đất đai, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có phạm vi điều chỉnh rộng, liên quan đến nhiều lĩnh vực như đầu tư, xây dựng, dân sự, khiếu nại và tổ tụng hành chính. Giai đoạn 2021-2025, đặc biệt sau khi Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản hướng dẫn được ban hành, quy định pháp luật có nhiều thay đổi; nhiều vụ việc còn chịu sự điều chỉnh của các quy định qua nhiều thời kỳ, đòi hỏi cơ quan thực hiện, người dân và doanh nghiệp phải thường xuyên cập nhật, nghiên cứu.

Khối lượng các dự án thu hồi đất ngày càng lớn, tính chất ngày càng phức tạp. Việc triển khai đồng thời nhiều dự án trọng điểm về hạ tầng, khu công nghiệp, khu

kinh tế, khu đô thị làm gia tăng đáng kể khối lượng công việc, trong khi yêu cầu tiến độ giải phóng mặt bằng rất cao và nguồn nhân lực thực hiện còn hạn chế.

Quá trình sắp xếp đơn vị hành chính và vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp làm thay đổi tổ chức bộ máy, thẩm quyền và phương thức thực hiện nhiệm vụ. Trong giai đoạn đầu, biến động nhân sự và việc thiếu kinh nghiệm thực tiễn của đội ngũ cán bộ cơ sở ảnh hưởng đến tính liên tục trong công tác hướng dẫn, xử lý hồ sơ và hỗ trợ pháp lý.

Hồ sơ, tài liệu quản lý đất đai qua các thời kỳ còn thiếu đồng bộ, một số trường hợp bị sai lệch hoặc thất lạc, trong khi nhiều dự án liên quan nhiều loại đất và nhiều đối tượng sử dụng đất. Điều này khiến việc xác minh nguồn gốc đất, xác định điều kiện được bồi thường, hỗ trợ và tái định cư gặp nhiều khó khăn. Đây là vướng mắc phổ biến nhất từ phía người dân (24,03%) và cũng là khó khăn lớn nhất của cán bộ cấp xã trong quá trình áp dụng pháp luật (31,34%).

Nhiều vấn đề pháp lý phát sinh trong thực tiễn như xác định giá đất, nguồn gốc đất, điều kiện hưởng chính sách hỗ trợ, bố trí tái định cư hay trình tự thu hồi đất có tính chuyên môn cao, dễ dẫn đến cách hiểu và áp dụng không thống nhất nếu thiếu hướng dẫn kịp thời.

Nhu cầu hỗ trợ pháp lý ngày càng đa dạng, không chỉ đối với người có đất bị thu hồi mà còn đối với cán bộ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ, doanh nghiệp, hợp tác xã và các chủ thể tham gia giải quyết vụ việc. Điều này đặt ra yêu cầu nâng cao tính chuyên nghiệp, thống nhất và kịp thời trong hoạt động hỗ trợ pháp lý.

Nhận thức và hiểu biết pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế, nhiều trường hợp chỉ tìm đến tư vấn khi đã phát sinh tranh chấp hoặc khiếu nại, làm giảm hiệu quả phòng ngừa từ sớm. Người cao tuổi, người dân vùng sâu, vùng xa và đồng bào dân tộc thiểu số cũng gặp khó khăn trong tiếp cận thông tin pháp luật trên môi trường số.

2. Nguyên nhân chủ quan

Nhận thức của một số cơ quan, đơn vị, địa phương về vị trí, vai trò của công tác hỗ trợ pháp lý chưa đầy đủ. Hỗ trợ pháp lý chưa được xác định là giải pháp phòng ngừa từ sớm, từ xa mà chủ yếu được thực hiện khi đã phát sinh vướng mắc; công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát chưa thường xuyên, vai trò của người đứng đầu trong xử lý các vụ việc phức tạp chưa được phát huy đầy đủ.

Hoạt động hỗ trợ pháp lý còn mang tính bị động, chưa được lồng ghép xuyên suốt vào quy trình thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư ngay từ giai đoạn chuẩn bị dự án, xây dựng phương án và lấy ý kiến người dân, làm giảm hiệu quả phòng ngừa tranh chấp, khiếu nại.

Cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan chưa thật sự chặt chẽ, đồng bộ. Việc phát hiện, giới thiệu, chuyển gửi, chia sẻ thông tin và phối hợp giải quyết vụ việc còn thiếu quy trình thống nhất, làm ảnh hưởng đến tiến độ và hiệu quả xử lý các vụ việc phức tạp.

Việc huy động các nguồn lực xã hội tham gia hỗ trợ pháp lý còn hạn chế. Chưa hình thành cơ chế ổn định để phát huy vai trò của luật sư, tổ chức hành nghề luật sư,

Hội Luật gia, chuyên gia và các tổ chức chính trị - xã hội, nhất là trong hỗ trợ các đối tượng không thuộc diện được trợ giúp pháp lý.

III. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN ĐẶT RA TRONG GIAI ĐOẠN 2026-2030

Từ thực trạng và các nguyên nhân nêu trên, đề nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2026-2030 cần tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm sau:

Tiếp tục nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật của người dân, cán bộ, doanh nghiệp về đất đai, chính sách thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, phòng ngừa và hạn chế phát sinh tranh chấp, khiếu nại, tố cáo.

Đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong hỗ trợ pháp lý cho các đối tượng, tập trung phương thức hỗ trợ pháp lý theo hướng chủ động, đồng hành xuyên suốt quá trình thu hồi đất, từ khi công bố chủ trương thu hồi đất, lập và công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, tổ chức đối thoại, giải quyết kiến nghị đến khi hoàn thành bàn giao mặt bằng và ổn định đời sống người dân tại nơi ở mới, thay vì chủ yếu hỗ trợ khi đã phát sinh khiếu nại, khiếu kiện hoặc tranh chấp.

Mở rộng đối tượng và đa dạng hóa phương thức hỗ trợ pháp lý, bảo đảm không chỉ người dân thuộc diện được trợ giúp pháp lý mà cả cán bộ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ, doanh nghiệp và người dân có vướng mắc pháp luật đều được tư vấn, hướng dẫn kịp thời; đồng thời phát triển linh hoạt các hình thức hỗ trợ như tư vấn.

Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác hỗ trợ pháp lý gắn với các nền tảng, kênh tra cứu, tuyên truyền pháp luật hiện có của tỉnh; đồng thời có giải pháp hỗ trợ phù hợp cho người dân vùng sâu, vùng xa, người cao tuổi và các nhóm còn hạn chế về điều kiện tiếp cận công nghệ thông tin.

Nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác hỗ trợ pháp lý; bố trí đủ cán bộ chuyên trách và kiêm nhiệm cho các đơn vị làm công tác đền bù giải phóng mặt bằng; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên sâu về pháp luật đất đai, xây dựng và kỹ năng tư vấn, đối thoại, hòa giải, xử lý tình huống cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác đất đai, xây dựng, trợ giúp pháp lý, phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở.

Hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan; xác định rõ đầu mối, trách nhiệm và quy trình phát hiện, giới thiệu, chuyển gửi, chia sẻ thông tin, phản hồi kết quả giữa các cơ quan quản lý nhà nước về đất đai, cơ quan tư pháp, tòa án, thanh tra, tài chính, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất và hiệu quả.

Xây dựng cơ chế huy động và phát huy hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia hỗ trợ pháp lý, nhất là đội ngũ luật sư, tổ chức hành nghề luật sư, Hội Luật gia và các chuyên gia; ưu tiên hỗ trợ các nhóm đối tượng khó khăn chưa thuộc diện được trợ giúp pháp lý; đồng thời phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động và tạo sự đồng thuận trong quá trình thu hồi đất.

Bảo đảm nguồn lực tài chính, nhân lực và cơ sở vật chất ổn định, lâu dài cho công tác hỗ trợ pháp lý, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của hoạt động thu hồi đất,

bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; không ngừng nâng cao hiệu quả giải phóng mặt bằng, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã và cán bộ thực thi, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, giữ vững ổn định xã hội và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững của tỉnh Hà Tĩnh.

PHẦN III

QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

I. QUAN ĐIỂM

1. Hỗ trợ pháp lý về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư là một bộ phận quan trọng của công tác thi hành pháp luật; là trách nhiệm của toàn bộ hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng, quản lý thống nhất của Nhà nước, sự phối hợp vận động, tuyên truyền của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể.

2. Người dân và doanh nghiệp vừa là đối tượng thụ hưởng, vừa là chủ thể tích cực tham gia quá trình thực hiện chính sách. Hỗ trợ pháp lý cần lấy người dân làm trung tâm, xuất phát từ nhu cầu thực tế, bảo đảm khả năng tiếp cận thông tin và hỗ trợ pháp lý cho mọi người dân, đặc biệt là người có đất nông nghiệp bị thu hồi, người thuộc nhóm dễ bị tổn thương, người có hạn chế về khả năng tiếp cận thông tin và người thuộc diện được trợ giúp pháp lý theo quy định pháp luật.

3. Phòng ngừa tranh chấp từ sớm, từ xa là phương châm hành động chủ đạo. Hỗ trợ pháp lý phải được triển khai chủ động, trước khi phát sinh vướng mắc, khó khăn, khiếu nại, khiếu kiện.

4. Bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, người dân và doanh nghiệp; góp phần tạo môi trường đầu tư ổn định, thúc đẩy Hà Tĩnh trở thành cực tăng trưởng của vùng Bắc Trung Bộ.

5. Hỗ trợ pháp lý phải được thực hiện trên cơ sở đảm bảo nguồn lực, phân công trách nhiệm rõ ràng, có cơ chế phối hợp chặt chẽ và kiểm tra, đánh giá định kỳ.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Triển khai đồng bộ, hiệu quả các hoạt động hỗ trợ pháp lý về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030. Qua đó, nâng cao nhận thức pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người dân và doanh nghiệp; giảm thiểu tranh chấp, khiếu nại, khiếu kiện, đảm bảo an ninh trật tự; góp phần đẩy nhanh tiến độ GPMB, tạo điều kiện thuận lợi cho thu hút đầu tư và phát triển kinh tế - xã hội bền vững, đưa Hà Tĩnh trở thành một trong những cực tăng trưởng của vùng Bắc Trung Bộ.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Công tác phổ biến, truyền thông pháp luật về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

Bảo đảm 100% dự án trên địa bàn tỉnh khi triển khai thu hồi đất được tổ chức tối thiểu 01 cuộc tuyên truyền, phổ biến, trao đổi trực tiếp về chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho người dân bị ảnh hưởng. Trong đó, đối với dự án trọng điểm tổ chức tối thiểu 02 cuộc tuyên truyền, phổ biến, trao đổi.

Phân đầu 100% sở, ngành có liên quan, UBND các xã, phường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Bảo đảm 100% xã, phường đăng tải và duy trì chuyên mục pháp luật về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên cổng/trang thông tin điện tử của đơn vị hoặc hình thức khác phù hợp.

Phân đầu 100% báo cáo viên pháp luật các cấp và tuyên truyền viên pháp luật cấp xã được tập huấn kiến thức và kỹ năng tuyên truyền pháp luật về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Phân đầu 100% người thuộc diện được trợ giúp pháp lý tại địa bàn có dự án thu hồi đất được tiếp cận thông tin về quyền được trợ giúp pháp lý và phương thức tiếp cận dịch vụ trợ giúp pháp lý.

Hàng năm, tổ chức ít nhất 01 đợt truyền thông về trợ giúp pháp lý tại các địa bàn có nhiều dự án thu hồi đất hoặc phát sinh nhiều vụ việc khiếu nại, khiếu kiện liên quan đến thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

2.2. Công tác tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý trong thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; bảo đảm người thuộc diện được trợ giúp pháp lý được tiếp cận dịch vụ pháp lý kịp thời, đúng quy định, góp phần hạn chế tranh chấp, khiếu nại ngay từ giai đoạn đầu của quá trình thu hồi đất.

UBND các xã, phường thường xuyên rà soát, lập danh sách người thuộc diện được trợ giúp pháp lý liên quan đến thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giới thiệu đến Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh).

Thông tin liên hệ, danh sách người thực hiện trợ giúp pháp lý và hướng dẫn yêu cầu trợ giúp pháp lý được công khai tại UBND cấp xã, địa điểm tiếp công dân và địa bàn có dự án trọng điểm; tăng cường tiếp nhận yêu cầu qua điện thoại và nền tảng số.

Bảo đảm 100% yêu cầu trợ giúp pháp lý liên quan đến thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được tiếp nhận, xem xét; các vụ việc đủ điều kiện được thụ lý, phân công người thực hiện và giải quyết theo đúng quy định của Luật Trợ giúp pháp lý.

Hàng năm, lựa chọn các địa bàn trọng điểm có dự án thu hồi đất hoặc phát sinh nhiều vướng mắc để tổ chức tư vấn trực tiếp, tư vấn tại cơ sở; tại mỗi địa bàn được xác định trong kế hoạch hàng năm tổ chức ít nhất 01 đợt tư vấn, trợ giúp pháp lý phù hợp với nhu cầu thực tế.

Bảo đảm 100% hồ sơ vụ việc trợ giúp pháp lý thuộc lĩnh vực này được cập nhật trên hệ thống quản lý theo quy định; các vụ việc thuộc diện thẩm định, đánh giá chất lượng được thực hiện đầy đủ.

2.3. Công tác hỗ trợ pháp lý trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, giải quyết các vụ án liên quan

Thiết lập cơ chế hỗ trợ pháp lý thống nhất, đồng bộ và xuyên suốt trong quá trình tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và giải quyết các vụ án liên quan đến thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; bảo đảm người dân được tiếp cận thông tin pháp luật, được hướng dẫn, tư vấn và hỗ trợ kịp thời theo quy định của pháp luật.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý nhằm góp phần nâng cao chất lượng tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và giải quyết các vụ án; tăng cường đối thoại, tạo sự đồng thuận xã hội, hạn chế phát sinh khiếu kiện đông người, vượt cấp, kéo dài.

Tăng cường phối hợp liên ngành giữa các cơ quan, đơn vị trong hoạt động hỗ trợ pháp lý; bảo đảm sự gắn kết giữa công tác quản lý nhà nước, giải quyết khiếu nại, tố cáo, giải quyết vụ án và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

2.4. Công tác hỗ trợ pháp lý cho đội ngũ cán bộ, doanh nghiệp nhỏ và vừa trong thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

100% công chức phụ trách địa chính, xây dựng, tư pháp cấp xã, thành viên Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và các cán bộ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể có liên quan được tập huấn, cập nhật kiến thức pháp luật chuyên sâu về đất đai, xây dựng, bồi thường, giải phóng mặt bằng và kỹ năng đối thoại, vận động và phòng ngừa khiếu nại trong lĩnh vực đất đai tối thiểu 01 lần/năm.

100% kiến nghị, vướng mắc của doanh nghiệp, hợp tác xã thuộc phạm vi Đề án được tiếp nhận, hướng dẫn hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định; các dự án tồn đọng được các địa phương tập trung rà soát, phân loại và xây dựng phương án xử lý theo từng nhóm vướng mắc; tạo điều kiện để nhà đầu tư tiếp cận đầy đủ, kịp thời các quy định của pháp luật về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, góp phần hạn chế rủi ro pháp lý, giảm thời gian xử lý thủ tục và tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai dự án, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và hạn chế phát sinh tranh chấp, khiếu nại trong quá trình thực hiện dự án.

2.5. Nguồn lực phục vụ cho công tác hỗ trợ pháp lý về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

Phân đầu 100% người trực tiếp thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý được bồi dưỡng, cập nhật kiến thức pháp luật về đất đai, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và kỹ năng tư vấn, giải đáp, hỗ trợ pháp lý; xây dựng, phát huy mạng lưới Trợ giúp viên pháp lý, luật sư, luật gia, tư vấn viên pháp luật, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật và các lực lượng tham gia hỗ trợ pháp lý tại cơ sở, đáp ứng yêu cầu hỗ trợ người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường phối hợp liên ngành đồng bộ, thống nhất, hiệu quả giữa các cơ quan quản lý đất đai, xây dựng, tư pháp, tài chính, thanh tra, các tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và chính quyền địa phương trong công tác hỗ trợ pháp lý. Thiết lập các đầu mối tiếp nhận, xử lý thống nhất các kiến nghị, vướng mắc của người dân và doanh nghiệp trong quá trình thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Phát huy hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia hỗ trợ pháp lý về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Có cơ chế huy động luật sư, tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật, các cơ sở đào tạo, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tham gia các hoạt động hỗ trợ pháp lý theo định kỳ phù hợp.

Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị và hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ công tác hỗ trợ pháp lý; từng bước hiện đại hóa hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và các nền tảng số phục vụ việc cung cấp thông tin, tư vấn, hỗ trợ pháp lý về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của pháp luật; ưu tiên bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án, đồng thời huy động, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hợp pháp khác nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện Đề án.

III. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG

1. Tác động đến công tác thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh

Việc triển khai đồng bộ và quyết liệt các giải pháp hỗ trợ pháp lý, đặc biệt là phương châm hành động chủ đạo “phòng ngừa tranh chấp từ sớm, từ xa”, sẽ tạo ra một bước thay đổi căn bản cho công tác thu hồi đất và giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; góp phần đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, khơi thông nguồn lực đất đai, tạo động lực thực hiện các dự án, nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo lập môi trường đầu tư thông thoáng và minh bạch, giảm thiểu tranh chấp pháp lý, giữ vững ổn định an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Đây là điều kiện tiên quyết, mang tính then chốt để đảm bảo tiến độ triển khai cho các dự án đầu tư mới, cùng hàng loạt dự án hạ tầng kỹ thuật, khu công nghiệp, đô thị trọng điểm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh trong giai đoạn 2026-2030, góp phần quan trọng giúp Hà Tĩnh hiện thực hóa các mục tiêu kinh tế - xã hội, bảo đảm đạt và vượt mức tăng trưởng GRDP từ 10% trở lên từ năm 2026, đồng thời duy trì đà tăng trưởng cao, bền vững cho cả giai đoạn 2026-2030, từng bước đưa tỉnh nhà trở thành một trong những cực tăng trưởng dẫn đầu của vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung.

2. Tác động đến tổ chức, cá nhân làm công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và nhận thức, quyền lợi của người dân và doanh nghiệp

Tạo sự thay đổi căn bản trong nhận thức pháp luật của người dân, giúp người dân chuyển từ tâm lý e ngại, thiếu thông tin sang chủ động tiếp cận, hợp tác với chính quyền; nâng cao năng lực tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, góp phần bảo đảm công bằng xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và chính quyền, tạo sự đồng thuận xã hội, giữ vững ổn định an ninh, trật tự địa phương.

Khi Đề án được triển khai thực hiện, doanh nghiệp, hợp tác xã sẽ được cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin về quy hoạch, chính sách ưu đãi đầu tư, giúp doanh nghiệp chủ động thực hiện đúng trình tự, thủ tục pháp lý, nâng cao năng lực pháp lý của doanh nghiệp, giảm thiểu rủi ro pháp lý trong quá trình đầu tư. Quá trình giải phóng mặt bằng minh bạch, có cơ chế tiếp nhận và xử lý vướng mắc pháp lý kịp thời sẽ rút ngắn thời gian, giảm chi phí tuân thủ và chi phí cơ hội cho doanh nghiệp, tạo niềm tin để thu hút các nhà đầu tư chiến lược, các dự án quy mô lớn vào địa bàn.

Việc thực hiện Đề án góp phần quan trọng nâng cao năng lực thực thi công vụ cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức nhất là thành viên Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cấp xã, cán bộ thôn, tổ dân phố, cán bộ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Thông qua tập huấn chuyên sâu, cập nhật kịp thời quy định mới của Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành, cũng như tài liệu hỗ trợ, đội ngũ này được chuẩn hóa về kiến thức pháp luật và kỹ năng nghiệp vụ, nâng cao tính chuyên nghiệp, kỷ cương và trách nhiệm trong thực thi công vụ, đáp ứng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp công tác phổ biến, truyền thông pháp luật về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

1.1. Đổi mới nội dung tuyên truyền theo hướng lấy người dân làm trung tâm; xây dựng Bộ tài liệu pháp lý chuyên đề về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

Đổi mới nội dung tuyên truyền theo hướng lấy người dân làm trung tâm, bám sát nhu cầu thực tiễn và những vấn đề phát sinh trong quá trình thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; bảo đảm người dân được tiếp cận đầy đủ, kịp thời các quy định của pháp luật, quyền và nghĩa vụ của mình, góp phần nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai các dự án. Xây dựng Bộ tài liệu tuyên truyền pháp luật về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Xây dựng Bộ tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, bảo đảm cập nhật hệ thống hóa các quy định pháp luật có liên quan, đồng thời tổng hợp, phân tích và hướng dẫn xử lý tình huống, vướng mắc thực tế.

Xây dựng Kế hoạch chuyên đề tuyên truyền pháp luật về đất đai, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho người dân trên địa bàn có dự án.

1.2. Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, đẩy mạnh chuyển đổi số

Xây dựng các sản phẩm truyền thông số như video, infographic, podcast, bản tin pháp luật; khai thác hiệu quả các nền tảng Zalo, Facebook, TikTok, YouTube để mở rộng khả năng tiếp cận pháp luật, thông tin của người dân và các sản phẩm tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh cơ sở và các hình thức tuyên truyền truyền thống (pa-nô, áp phích, bản tin, sinh hoạt cộng đồng) song song với các hình thức số, bảo đảm tiếp cận đầy đủ các nhóm đối tượng, nhất là người cao tuổi, người ở vùng khó khăn, người ít sử dụng thiết bị thông minh.

Xây dựng chuyên mục giải phóng mặt bằng trên Trang/Cổng thông tin của các xã, phường nhằm công khai thông tin, tiến độ, chính sách, phương án bồi thường và lịch làm việc của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

UBND tỉnh giao Sở Nông nghiệp và Môi trường nghiên cứu xây dựng Hệ thống thông tin, dữ liệu phục vụ hỗ trợ pháp lý và công khai thông tin về giải phóng mặt bằng, nghiên cứu khả năng tích hợp, kết nối, khai thác dữ liệu từ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu hiện có.

1.3. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội các cấp trong tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

Xây dựng và nhân rộng mô hình “Dân vận khéo trong giải phóng mặt bằng”, phân công đảng viên, cán bộ Mặt trận, đoàn viên, hội viên phụ trách theo dõi, tuyên truyền, vận động từng nhóm hộ gia đình; gắn kết quả vận động với đánh giá, biểu dương, khen thưởng nhằm tạo phong trào thi đua rộng khắp.

1.4. Phát huy vai trò của các cơ quan báo chí, truyền thông và hệ thống thông tin cơ sở

Phát huy vai trò của các cơ quan báo chí, truyền thông và hệ thống thông tin cơ sở trong cung cấp thông tin chính thống, định hướng dư luận về công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Tăng cường xây dựng chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tọa đàm trên các phương tiện truyền thông của tỉnh; kịp thời thông tin về chủ trương, chính sách, quy định pháp luật, tiến độ dự án, mô hình hiệu quả và giải đáp những vấn đề người dân quan tâm, góp phần tạo sự đồng thuận xã hội.

1.5. Nâng cao chất lượng công tác truyền thông về trợ giúp pháp lý

Tổ chức truyền thông về trợ giúp pháp lý gắn với phổ biến, truyền thông pháp luật về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; ưu tiên các địa bàn có dự án trọng điểm, khu tái định cư, địa bàn phát sinh nhiều vụ việc khiếu nại, khiếu kiện hoặc có đông người thuộc diện được trợ giúp pháp lý.

Lắp đặt bảng thông tin về trợ giúp pháp lý tại trụ sở UBND cấp xã, nhà văn hóa thôn, tổ dân phố và các điểm sinh hoạt cộng đồng; xây dựng, phát miễn phí tài liệu hướng dẫn về quyền được trợ giúp pháp lý, thủ tục yêu cầu trợ giúp pháp lý và thông tin của tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý.

Xây dựng các chương trình phát thanh về trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để phát tại các địa phương có dự án thu hồi đất nhằm phổ biến quy định pháp luật, góp phần nâng cao nhận thức pháp luật và hiệu quả công tác trợ giúp pháp lý tại địa phương.

2. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp công tác tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý trong thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

2.1. Chủ động phát hiện, tiếp cận và hỗ trợ người có nhu cầu trợ giúp pháp lý

Tăng cường phối hợp giữa UBND các xã, phường với Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh) trong việc rà soát, phát hiện, hướng dẫn và giới thiệu người thuộc diện được trợ giúp pháp lý có nhu cầu hỗ trợ.

Tăng cường nắm bắt thông tin từ cơ sở, cơ quan tiếp công dân, phương tiện thông tin đại chúng để kịp thời xác minh các trường hợp cần hỗ trợ pháp lý. Chủ động tiếp cận người dân ngay từ các giai đoạn đầu của quá trình thu hồi đất như công khai chủ trương đầu tư, thông báo thu hồi đất, kiểm đếm, xác định nguồn gốc đất, lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để kịp thời tư vấn, giải thích pháp luật, phòng ngừa tranh chấp, khiếu nại phát sinh.

2.2. Đẩy mạnh tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý tại địa bàn có dự án thu hồi đất

Căn cứ danh mục, tiến độ thực hiện các dự án có thu hồi đất và nhu cầu thực tế của người dân, xây dựng kế hoạch tổ chức các đợt tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp

lý trực tiếp tại địa phương, ưu tiên các địa bàn có số lượng hộ dân bị ảnh hưởng lớn, có tính chất phức tạp hoặc phát sinh nhiều kiến nghị, phản ánh.

Đa dạng hóa hình thức tổ chức như tư vấn theo vụ việc, tư vấn nhóm hộ gia đình, giải đáp pháp luật tại UBND cấp xã, nhà văn hóa thôn, tổ dân phố, khu tái định cư hoặc địa điểm phù hợp khác; tập trung hướng dẫn các quy định về quyền, nghĩa vụ của người sử dụng đất, điều kiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, trình tự, thủ tục thu hồi đất và phương thức bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân.

2.3. Nâng cao chất lượng thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý

Bảo đảm việc tiếp nhận, tư vấn và thực hiện trợ giúp pháp lý theo quy định. Đối với các vụ việc phức tạp, kéo dài, liên quan đến nhiều giai đoạn pháp luật hoặc có nhiều người bị ảnh hưởng, ưu tiên phân công Trợ giúp viên pháp lý, luật sư có kiến thức, kinh nghiệm phù hợp thực hiện.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện trợ giúp pháp lý trong tố tụng, đại diện ngoài tố tụng đối với các vụ án về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Tăng cường phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc cung cấp, xác minh thông tin, tài liệu phục vụ giải quyết vụ việc theo quy định. Tăng cường thẩm định, đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý liên quan đến thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, bảo đảm hoạt động được thực hiện đúng quy định, hiệu quả.

Cập nhật đầy đủ hồ sơ vụ việc liên quan đến thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư lên Hệ thống trợ giúp pháp lý; tổng hợp, theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện.

2.4. Phát huy vai trò của luật sư, Đoàn Luật sư, Hội Luật gia và các tổ chức hành nghề luật sư

Xây dựng kế hoạch phối hợp giữa UBND cấp xã với Đoàn Luật sư, Hội Luật gia, tổ chức hành nghề luật sư và các cơ quan liên quan về tuyên truyền pháp luật, tư vấn, xử lý vướng mắc trong giải phóng mặt bằng. Đối với các vụ việc phức tạp, có tính chất liên ngành, liên quan đến nhiều giai đoạn của quá trình thu hồi đất hoặc cần chuyên môn pháp lý chuyên sâu, chủ động phối hợp, huy động luật sư có kinh nghiệm tham gia hỗ trợ phù hợp với tính chất từng vụ việc. Khuyến khích các tổ chức hành nghề luật sư, luật sư thực hiện hoạt động tư vấn, hỗ trợ pháp lý miễn phí, góp phần mở rộng khả năng tiếp cận dịch vụ pháp lý của người dân.

3. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp công tác hỗ trợ pháp lý trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, giải quyết các vụ án liên quan

3.1. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ pháp lý trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

Đổi mới phương thức hỗ trợ pháp lý theo hướng chủ động tham gia ngay từ giai đoạn công bố chủ trương thu hồi đất, lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Xây dựng kế hoạch tiếp công dân hoặc lồng ghép trong kế hoạch giải phóng mặt bằng tại các địa phương có triển khai dự án.

Tăng cường tư vấn, giải thích chính sách, đối thoại và hướng dẫn người dân thực hiện quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, góp phần nâng cao sự đồng thuận, hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo và tranh chấp.

Tăng cường phối hợp hỗ trợ pháp lý trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

Tăng cường công tác thanh tra về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư để nắm bắt, giải quyết các vướng mắc phát sinh.

3.2. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ pháp lý trong giải quyết các vụ án về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

Rà soát, thông tin, giới thiệu đương sự thuộc diện được trợ giúp pháp lý đến Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước). Cung cấp thông tin, hồ sơ vụ việc của công dân cho người thực hiện trợ giúp pháp lý, luật sư để làm căn cứ thực hiện bảo vệ quyền lợi cho người dân theo quy định.

Tiếp tục phối hợp trong công tác kiểm sát, giải quyết các vụ án về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; tạo điều kiện để Trợ giúp viên pháp lý, luật sư tham gia bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự.

Tăng cường thực hiện các giải pháp phòng ngừa vi phạm pháp luật trong quá trình thực hiện công tác đền bù giải phóng mặt bằng, tái định cư.

4. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp công tác hỗ trợ pháp lý cho đội ngũ cán bộ, doanh nghiệp nhỏ và vừa trong thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

4.1. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp công tác hỗ trợ pháp lý cho đội ngũ cán bộ cấp xã trong thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

Xây dựng bộ tài liệu tập huấn về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thống nhất trên phạm vi toàn tỉnh, bảo đảm cập nhật đầy đủ các quy định của Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành; nội dung được thiết kế theo từng nhóm đối tượng, gắn với chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu thực tiễn của từng vị trí công tác.

Xây dựng Bộ tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, bảo đảm cập nhật hệ thống hóa các quy định pháp luật có liên quan, đồng thời tổng hợp, phân tích và hướng dẫn xử lý tình huống, vướng mắc thực tế, cung cấp cho đội ngũ cán bộ cấp xã trong thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Xây dựng kế hoạch, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu theo từng nhóm đối tượng và vị trí việc làm, bảo đảm nội dung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng vị trí việc làm. Đối với lãnh đạo UBND cấp xã tập trung bồi dưỡng kỹ năng chỉ đạo, điều hành, tổ chức đối thoại, xử lý vi phạm hành chính, chỉ đạo bảo vệ thi công, cưỡng chế, xử lý các vụ việc phức tạp và giải quyết khiếu nại, kiến nghị phát sinh trong quá trình thu hồi đất. Đối với công chức địa chính, tư pháp thành viên Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tập trung bồi dưỡng chuyên sâu về xác định nguồn gốc đất, kết cấu xây dựng, xác định điều kiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, xác định giá đất, lập và thẩm định phương án bồi thường, kỹ năng xử lý các tình huống phát sinh và áp dụng thống nhất quy định của pháp luật.

Đổi mới phương pháp đào tạo, bồi dưỡng gắn với yêu cầu thực tiễn, theo hướng tăng cường trao đổi, thảo luận, phân tích tình huống và mô phỏng các vụ việc thực tế; kết hợp giữa đào tạo trực tiếp với đào tạo trực tuyến và tự học có hướng dẫn. Tăng cường sử dụng các tình huống phát sinh trên địa bàn tỉnh trong quá trình giảng dạy

nhằm nâng cao kỹ năng vận dụng pháp luật, giải quyết công việc và xử lý các tình huống phát sinh trong thực tiễn. Định kỳ tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên sâu, đồng thời kịp thời cập nhật những quy định pháp luật mới, các văn bản hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh để bảo đảm đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được cập nhật đầy đủ, thống nhất trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

4.2. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

Thiết lập cơ chế hỗ trợ pháp lý theo từng dự án, đồng hành cùng doanh nghiệp từ giai đoạn chuẩn bị đầu tư đến khi hoàn thành giải phóng mặt bằng. Đối với các dự án có sử dụng đất, đặc biệt là dự án trọng điểm, dự án có quy mô thu hồi đất lớn hoặc có nguy cơ phát sinh khiếu nại, tổ chức các buổi làm việc chuyên đề để hướng dẫn doanh nghiệp ngay từ giai đoạn chuẩn bị hồ sơ, lựa chọn phương thức tạo quỹ đất, xây dựng phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xử lý các khó khăn phát sinh trong quá trình triển khai.

Xây dựng đầu mối tiếp nhận và xử lý nhanh các vướng mắc pháp lý của doanh nghiệp. Thiết lập cơ chế tiếp nhận các kiến nghị của doanh nghiệp liên quan đến thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, trong đó Trung tâm Thông tin và Hỗ trợ, xúc tiến đầu tư là đầu mối hỗ trợ pháp lý tiếp nhận các kiến nghị của doanh nghiệp, tiến hành phân loại ngay sau khi tiếp nhận; trường hợp thuộc thẩm quyền thì hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện; trường hợp vượt thẩm quyền chủ động phối hợp với các sở, ngành liên quan để tham mưu UBND tỉnh xem xét giải quyết, hạn chế tình trạng doanh nghiệp phải gửi kiến nghị nhiều nơi hoặc kéo dài thời gian xử lý.

Tổ chức rà soát toàn diện các dự án tồn đọng, chậm triển khai có vướng mắc về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; phân loại theo từng nhóm vướng mắc (về pháp lý, quy hoạch, xác định nguồn gốc đất, xác định giá đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thực hiện nghĩa vụ của nhà đầu tư...) để xây dựng phương án xử lý đối với từng dự án. Đối với các vướng mắc vượt thẩm quyền hoặc chưa có quy định của pháp luật điều chỉnh, kịp thời tổng hợp, báo cáo Chính phủ và các bộ, ngành trung ương nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách đặc thù theo các văn bản của Trung ương, của tỉnh, tạo cơ sở pháp lý để xử lý dứt điểm các dự án tồn đọng, khơi thông nguồn lực đất đai, đẩy nhanh tiến độ đầu tư và nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

5. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp về nguồn lực phục vụ cho công tác hỗ trợ pháp lý về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

5.1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp, huy động nguồn lực xã hội tham gia công tác hỗ trợ pháp lý

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là người đứng đầu đối với công tác đền bù giải phóng mặt bằng, tái định cư; đẩy mạnh sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, chính quyền địa phương với Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, các tổ chức hành nghề luật sư, các cơ quan tiến hành tố tụng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý, tuyên truyền vận động.

Huy động các tổ chức, cá nhân có chuyên môn, kinh nghiệm tham gia tuyên truyền, phổ biến pháp luật, tư vấn pháp luật, hòa giải, đối thoại và hỗ trợ giải quyết các vụ việc liên quan đến thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định của pháp luật. Trường hợp quá trình thực hiện phát sinh nhu cầu xây dựng cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền HĐND tỉnh, cơ quan được giao chủ trì nội dung chính sách phối hợp Sở Tài chính, Sở Tư pháp và cơ quan liên quan nghiên cứu, tham mưu cấp có thẩm quyền theo quy định.

Định kỳ kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân làm tốt công tác hỗ trợ pháp lý về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

5.2. Kiện toàn tổ chức bộ máy, phát triển nguồn nhân lực thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý

Rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy và phân công rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý; bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu thực tiễn, nhất là tại các địa bàn có nhiều dự án thu hồi đất. Đảm bảo bố trí biên chế phù hợp với yêu cầu công tác hỗ trợ pháp lý về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức pháp luật, kỹ năng tuyên truyền, tư vấn, đối thoại, hòa giải, giải quyết tình huống và kỹ năng phối hợp liên ngành; xây dựng đội ngũ thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý có chuyên môn, trách nhiệm và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

5.3. Bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất phục vụ thực hiện Đề án

Bảo đảm kinh phí thực hiện Đề án từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và khả năng cân đối ngân sách hằng năm; đồng thời huy động, lồng ghép các nguồn lực hợp pháp khác để đáp ứng yêu cầu triển khai các nhiệm vụ của Đề án.

Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc và các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý và các hoạt động hỗ trợ pháp lý khác; bảo đảm sử dụng kinh phí đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả.

Khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp và các nguồn lực xã hội tham gia hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất theo quy định của pháp luật, góp phần nâng cao điều kiện bảo đảm thực hiện Đề án.

PHẦN IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Tỉnh ủy, sự chỉ đạo, điều hành thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh; phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị, các tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân trong việc tổ chức triển khai thực hiện Đề án. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường là chủ thể trực tiếp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Trong phạm vi Đề án, hỗ trợ pháp lý là tổng thể các hoạt động cung cấp thông tin pháp luật; phổ biến, giải thích, hướng dẫn thực hiện pháp luật; trợ giúp pháp lý đối với người thuộc diện được trợ giúp pháp lý; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định; tiếp nhận, phân loại, hướng dẫn xử lý kiến nghị, vướng mắc pháp lý; phối hợp đối thoại và hỗ trợ tiếp cận dịch vụ pháp lý. Hoạt động hỗ trợ pháp lý không thay thế hoạt động quản lý nhà nước về đất đai; không thay thế việc giải quyết thủ tục hành chính, khiếu nại, tố cáo, tranh chấp; không làm thay thẩm quyền của cơ quan, người có thẩm quyền và không làm phát sinh thủ tục, điều kiện hoặc quyền hạn mới ngoài quy định của pháp luật.

2. Việc thực hiện Đề án phải bảo đảm nguyên tắc “*rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời hạn, rõ kết quả*”, đồng thời gắn trách nhiệm của người đứng đầu với tiến độ, hiệu quả công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Đề án được triển khai đồng bộ với các nghị quyết của Trung ương, Bộ Chính trị và ưu tiên tập trung phục vụ các mục tiêu đề ra tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh khóa XX và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030. Quan tâm nâng cao chất lượng, năng lực cán bộ, công chức, viên chức làm công tác giải phóng mặt bằng và cán bộ UBND cấp xã - đội ngũ có vai trò quyết định tiến độ, hiệu quả công tác giải phóng mặt bằng.

3. Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra; ưu tiên các giải pháp phòng ngừa tranh chấp, khiếu nại, khiếu kiện về đất đai từ sớm, từ xa, từ cơ sở; lắng nghe người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, người dân và doanh nghiệp.

4. Bảo đảm đủ nguồn lực để thực hiện Đề án; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; định kỳ kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện Đề án.

II. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

1.1. Là cơ quan thường trực tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Đề án; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án.

1.2. Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của ngành Tư pháp; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai các hoạt động hỗ trợ pháp lý trong quá trình thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

1.3. Tăng cường phối hợp công tác rà soát, hoàn thiện và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo hướng đồng bộ, thống nhất, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và yêu cầu thực tiễn của địa phương. Thường xuyên theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật, kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, bất cập, chồng chéo hoặc chưa phù hợp trong quá trình triển khai thực hiện để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định không còn phù hợp.

1.4. Chỉ đạo Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh thực hiện truyền thông về trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật, tham gia tố tụng, đại diện ngoài tố tụng cho người thuộc diện được trợ giúp pháp lý trong các vụ việc liên quan đến thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

2.1. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, trực tiếp giải đáp các khó khăn, vướng mắc của người dân và doanh nghiệp. Xây dựng Bộ tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; Chủ trì tập huấn, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về trình tự, thủ tục thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho các địa phương và chủ đầu tư theo thẩm quyền. Nghiên cứu xây dựng Hệ thống thông tin, dữ liệu phục vụ hỗ trợ pháp lý và công khai thông tin về giải phóng mặt bằng, nghiên cứu khả năng tích hợp, kết nối, khai thác dữ liệu từ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu hiện có.

2.2. Thường xuyên rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật liên quan đến đất đai; chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp cung cấp, xác minh hồ sơ phục vụ công tác hỗ trợ pháp lý và giải quyết tranh chấp.

2.3. Chủ trì tham mưu UBND tỉnh thành lập Tổ tư vấn hỗ trợ giải quyết các vướng mắc cho các xã, phường, các doanh nghiệp và hợp tác xã về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh.

2.4. Chủ trì rà soát, phân loại các dự án tồn đọng, chậm triển khai có vướng mắc về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; đề xuất phương án xử lý theo từng nhóm vướng mắc và tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền đối với các vướng mắc vượt thẩm quyền.

3. Sở Tài chính

3.1. Căn cứ vào tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách, trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị, địa phương, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét bố trí phương án kinh phí thực hiện Đề án theo quy định. Đồng thời hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và địa phương lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đúng quy định, tiết kiệm và hiệu quả.

3.2. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong việc giải đáp các vướng mắc liên quan đến tài chính, định giá đất và chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

3.3. Chủ trì thiết lập cơ chế hỗ trợ, đối thoại và giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, hợp tác xã.

4. Sở Xây dựng

4.1. Chủ động, phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong tập huấn, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về xây dựng phục vụ quá trình thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho các địa phương và chủ đầu tư theo thẩm quyền.

4.2. Phối hợp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về lĩnh vực quản lý Nhà nước có liên quan đến thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Phối hợp cung cấp thông tin, tham gia tư vấn, giải quyết các vướng mắc pháp lý liên quan đến lĩnh vực xây dựng phát sinh trong quá trình thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

5.1. Chủ trì, hướng dẫn ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ công tác hỗ trợ pháp lý về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

5.2. Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, an toàn thông tin cho các nền tảng, kênh tra cứu, tuyên truyền pháp luật; hướng dẫn các sở, ngành, địa phương xây dựng sản phẩm truyền thông số, số hóa dữ liệu, cơ sở dữ liệu phục vụ công tác hỗ trợ pháp lý theo tiến độ chuyển đổi số chung của tỉnh.

6. Sở Nội vụ

6.1. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy, phân công rõ trách nhiệm các cơ quan, đơn vị; bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, ưu tiên địa bàn có nhiều dự án thu hồi đất; bảo đảm biên chế phù hợp.

6.2. Phối hợp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác hỗ trợ pháp lý; tham mưu công tác thi đua, khen thưởng đối với các mô hình, cách làm hiệu quả trong tổ chức thực hiện Đề án.

7. Thanh tra tỉnh

7.1. Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan liên quan trong việc hỗ trợ pháp lý trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; cung cấp thông tin, số liệu về tình hình khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

7.2. Tăng cường công tác thanh tra về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

7.3. Phối hợp hướng dẫn nghiệp vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho đội ngũ cán bộ cấp xã tại các địa bàn có dự án thu hồi đất.

8. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

8.1. Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và nhà đầu tư trong các khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; kịp thời theo dõi, tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai dự án, bồi thường và giải phóng mặt bằng để phối hợp giải quyết.

8.2. Công khai, cập nhật thông tin thuộc phạm vi quản lý liên quan đến quy hoạch, dự án đầu tư và thủ tục hành chính; phối hợp UBND cấp xã trong cung cấp thông tin, hướng dẫn nhà đầu tư và người sử dụng đất thực hiện thỏa thuận về nhận

quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật; theo dõi, tổng hợp khó khăn, vướng mắc và kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

9. Công an tỉnh

9.1. Chủ động nắm tình hình an ninh trật tự tại các địa bàn có dự án thu hồi đất, kịp thời phát hiện, tham mưu xử lý các vụ việc phức tạp, tụ tập đông người, khiếu kiện kéo dài, vượt cấp liên quan đến thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; phối hợp với chính quyền địa phương, các cơ quan liên quan trong tổ chức đối thoại, giải quyết kiến nghị, bảo đảm an ninh trật tự trong quá trình giải phóng mặt bằng.

9.2. Phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đất đai, phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật phát sinh từ công tác thu hồi đất trên địa bàn.

10. Ủy ban nhân dân các xã, phường

10.1. Xây dựng kế hoạch hỗ trợ pháp lý về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại địa phương gắn với từng dự án và địa bàn; bố trí nguồn lực, phân công công chức làm đầu mối tiếp nhận và hỗ trợ pháp lý ban đầu cho người dân.

10.2. Chủ trì tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giải thích pháp luật về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; giải thích đầy đủ, rõ ràng cho người dân về chủ trương, chính sách, trình tự, thủ tục, quyền lợi, nghĩa vụ và căn cứ pháp lý ngay từ khi có chủ trương thu hồi đất, bảo đảm công khai, minh bạch.

10.3. Chỉ đạo thực hiện tốt nghiệp vụ về công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Chủ trì tổ chức hội nghị tập huấn, tuyên truyền cho các đối tượng trên địa bàn. Chỉ đạo Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; cử cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ, tuyên truyền, vận động, đối thoại; quan tâm nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ cấp xã. Tổ chức đối thoại trực tiếp, định kỳ giữa chính quyền, chủ đầu tư, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư với người dân theo phương châm phòng ngừa từ sớm, từ xa; tiếp thu, phản hồi kịp thời các ý kiến của người dân.

10.4. Phát huy vai trò hòa giải ở cơ sở; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người dân, tổ chức hòa giải, giải quyết khiếu nại, kiến nghị ngay từ đầu, từ cơ sở nhằm hạn chế phát sinh tranh chấp, điểm nóng và đơn thư vượt cấp.

10.5. Hướng dẫn, rà soát, lập danh sách người thuộc diện được trợ giúp pháp lý; kịp thời chuyển thông tin, giới thiệu người dân đến Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh) để được thụ lý, thực hiện trợ giúp pháp lý. Phối hợp với Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh tổ chức truyền thông, tư vấn pháp luật và lắp đặt bảng thông tin về trợ giúp pháp lý tại trụ sở UBND, nhà văn hóa thôn, tổ dân phố, khu tái định cư.

11. Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Thông tin và Hỗ trợ, xúc tiến đầu tư): làm đầu mối tiếp nhận, phân loại các kiến nghị, vướng mắc pháp lý của doanh nghiệp, hợp tác xã liên quan đến thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; trường hợp thuộc thẩm quyền thì hướng dẫn thực hiện, trường hợp vượt thẩm quyền chủ động phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

12. Đề nghị Báo và phát thanh, truyền hình Hà Tĩnh: xây dựng, duy trì các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, chương trình "Pháp luật và Đời sống", kịp thời

thông tin về chủ trương, chính sách, quy định pháp luật, tiến độ dự án, mô hình hiệu quả trong công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải đáp những vấn đề người dân quan tâm.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

13.1. Chủ trì, phối hợp với chính quyền các cấp xây dựng và nhân rộng mô hình “Dân vận khéo trong giải phóng mặt bằng”; phân công đảng viên, cán bộ Mặt trận, đoàn viên, hội viên phụ trách theo dõi, tuyên truyền, vận động từng nhóm hộ gia đình bị ảnh hưởng bởi dự án thu hồi đất.

13.2. Chủ động tham gia tập huấn, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; phối hợp tổ chức đối thoại, hòa giải, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân; thực hiện giám sát, phản biện xã hội đối với việc tổ chức thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo chức năng, nhiệm vụ.

14. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh

14.1. Phối hợp với Sở Tư pháp, Đoàn Luật sư Hà Tĩnh, Hội Luật gia tỉnh và các cơ quan liên quan trong giải quyết các vụ án hành chính, dân sự liên quan đến thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng; bảo đảm việc xét xử, kiểm sát hoạt động tố tụng khách quan, đúng pháp luật. Tăng cường công tác kiến nghị phòng ngừa vi phạm trong lĩnh vực liên quan đến thu hồi, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

14.2. Phối hợp trong công tác kiểm sát, giải quyết các vụ án về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; tạo điều kiện để Trợ giúp viên pháp lý, luật sư tham gia bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự.

15. Đề nghị Đoàn Luật sư Hà Tĩnh, Hội Luật gia tỉnh

15.1. Đoàn Luật sư Hà Tĩnh: xây dựng và triển khai đề án, kế hoạch chỉ đạo các tổ chức hành nghề luật sư, luật sư thành viên tích cực tham gia tư vấn pháp lý, đại diện, bào chữa, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người dân, doanh nghiệp trong các vụ việc liên quan đến thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

15.2. Hội Luật gia tỉnh: xây dựng kế hoạch triển khai đề án, phát huy vai trò của Hội Luật gia các cấp trong tư vấn pháp luật, hòa giải, đối thoại, tham gia giải quyết các vụ việc phức tạp liên quan đến thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia vận động, thuyết phục người dân chấp hành chủ trương, chính sách thu hồi đất.

16. Các cơ quan, đơn vị liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị khác có liên quan chủ động phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan chủ trì nêu trong đề án trong tổ chức thực hiện các nội dung của Đề án thuộc phạm vi quản lý; kịp thời cung cấp thông tin, phối hợp giải quyết các vướng mắc pháp lý phát sinh liên quan đến thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

(có Bảng phụ lục nhiệm vụ, giải pháp cụ thể kèm theo)

III. NGUỒN LỰC BẢO ĐẢM THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Đề án được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, khả năng cân đối ngân sách hằng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ của Đề án có trách nhiệm lập dự toán kinh phí hằng năm đối với các nhiệm vụ được giao, gửi Sở Tài chính tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện theo quy định.

3. Việc quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí thực hiện Đề án phải bảo đảm đúng mục đích, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch và đúng quy định pháp luật.

4. Khuyến khích huy động các nguồn lực hợp pháp khác để hỗ trợ triển khai các hoạt động của Đề án; việc huy động, tiếp nhận, quản lý, sử dụng nguồn lực phải bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định pháp luật và không làm ảnh hưởng đến tính độc lập, khách quan trong quá trình thực hiện Đề án.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH